ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

KIỂM KÊ KHOA HỌC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ
LỄ HỘI VÍA BÀ CHÚA XỨ NÚI SAM
NĂM 2021

An Giang – 2021

BÁO CÁO KIỂM KÊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ
LỄ HỘI VÍA BÀ CHÚA XỨ NÚI SAM

Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam tại tỉnh An Giang là một lễ hội đặc sắc có từ lâu đời và đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2014. Tại Công văn số 4591/VPCP-KGVX của Văn phòng Chính phủ về việc dự kiến lập hồ sơ các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của Việt Nam trình Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO), Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể: Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam (tỉnh An Giang), trình Thủ tướng Chính phủ cho phép đệ trình UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới. Trong đó, Trường ĐH Văn hóa TP.HCM phối hợp cùng UBND TP Châu Đốc (tỉnh An Giang) và các cơ quan chức năng phối hợp, tổ chức xây dựng hồ sơ "Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam (tỉnh An Giang)" đệ trình UNESCO đưa vào Danh sách Di sản văn hoá phi vật thể đại diện nhân loại. Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam không chỉ mang giá trị tâm linh tín ngưỡng lớn nhất vùng đồng bằng sông Cửu Long mà còn mang giá trị gắn kết cộng đồng thu hút hàng triệu lượt người trong và ngoài tỉnh tham quan, chiêm bái. Chính vì vậy, các câu hỏi khảo sát trong phiếu kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể tập trung tổng hợp, phân tích những am hiểu và quá trình thực hành di sản của cộng đồng về Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam. Quá trình kiểm kê được thực hiện trong thời gian đầu tháng 6/2021 trong khuôn khổ thực hiện việc xây dựng hồ sơ quốc gia Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam đệ trình UNESCO ghi danh tại danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

1. Giới thiệu về lễ hội miếu bà chúa xứ núi Sam và quá trình thực hiện kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể:

Lễ hội vía bà chúa xứ núi Sam được diễn ra vào 23 đến 27 tháng 4 âm lịch hàng năm, trong đó ngày vía chính là ngày 25 nhưng từ tháng Giêng đến tháng 4 âm lịch là mùa trẩy hội hành hương vía Bà Chúa xứ núi Sam thu hút hàng triệu lượt du khách. Người đến Miếu Bà Chúa Xứ núi Sam hành hương và chiêm bái có những mong ước riêng, có người cầu tài lộc thuận lợi buôn bán, có người cầu sức khỏe, bình an, hạnh phúc và khi mọi sự như ý đa phần đều quay lại để "trả lễ" nên lượng khách đến hành hương và chiêm bái rất đông đảo. Bên cạnh du khách thập phương, người dân tại tỉnh An Giang nói chung và phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc nói riêng có một niềm tin sâu sắc với Bà Chúa xứ đặc biệt là sự phù hộ bình an, may mắn, thuận lợi trong công việc cho người dân nơi đây.

Trong quá trình khảo sát, nhóm kiểm kê đã tiếp cận hơn 500 trường hợp và tiến hành khảo sát phiếu kiểm kê đối với 426 trường hợp trong đó chủ yếu là nhóm tuổi từ 45 tuổi trở lên chiếm 58,2%; từ 30 đến 45 tuổi chiếm 27,9%. Kết quả thể hiện qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 1: Tuổi – độ tuổi

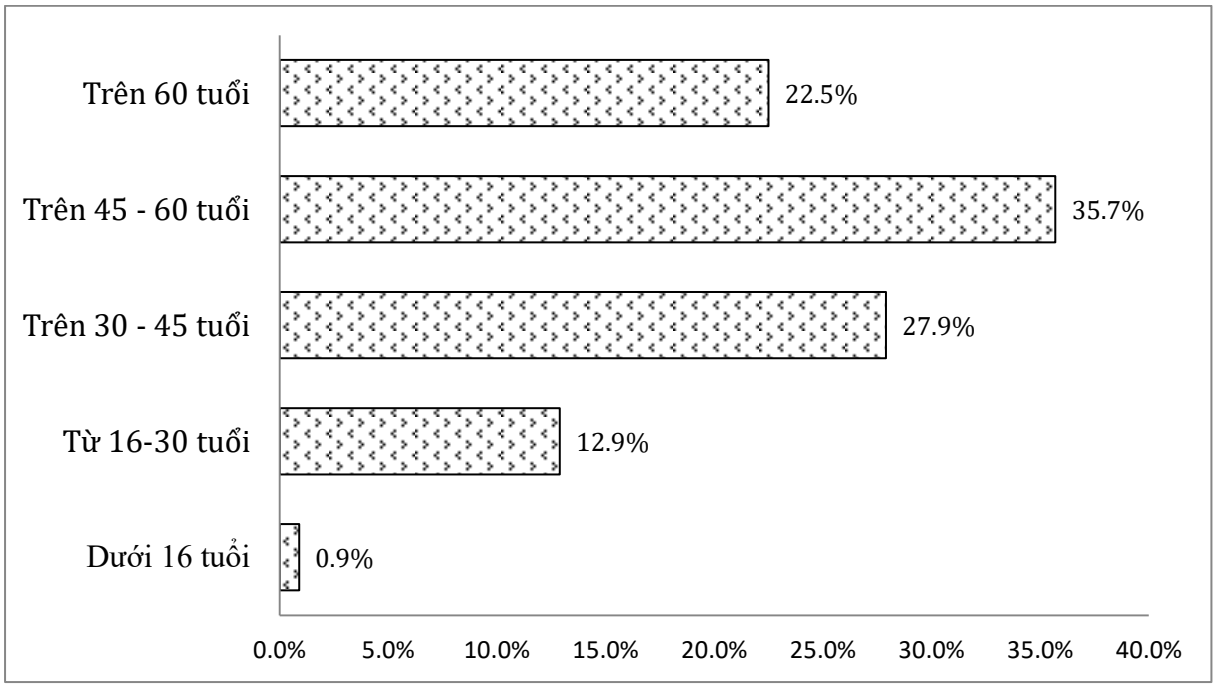

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Trong 426 cá nhân tham gia khảo sát có đến 77,7% số cá nhân đã sinh sống tại địa phương trên 30 năm và trong số này có đến 72,8% sống tại địa phương trên 40 năm. Kết quả khảo sát cụ thể về thời gian sinh sống tại địa phương được thể hiện qua biểu đồ khảo sát dưới đây:

Bảng biểu 2: Thời gian sinh sống tại địa phương

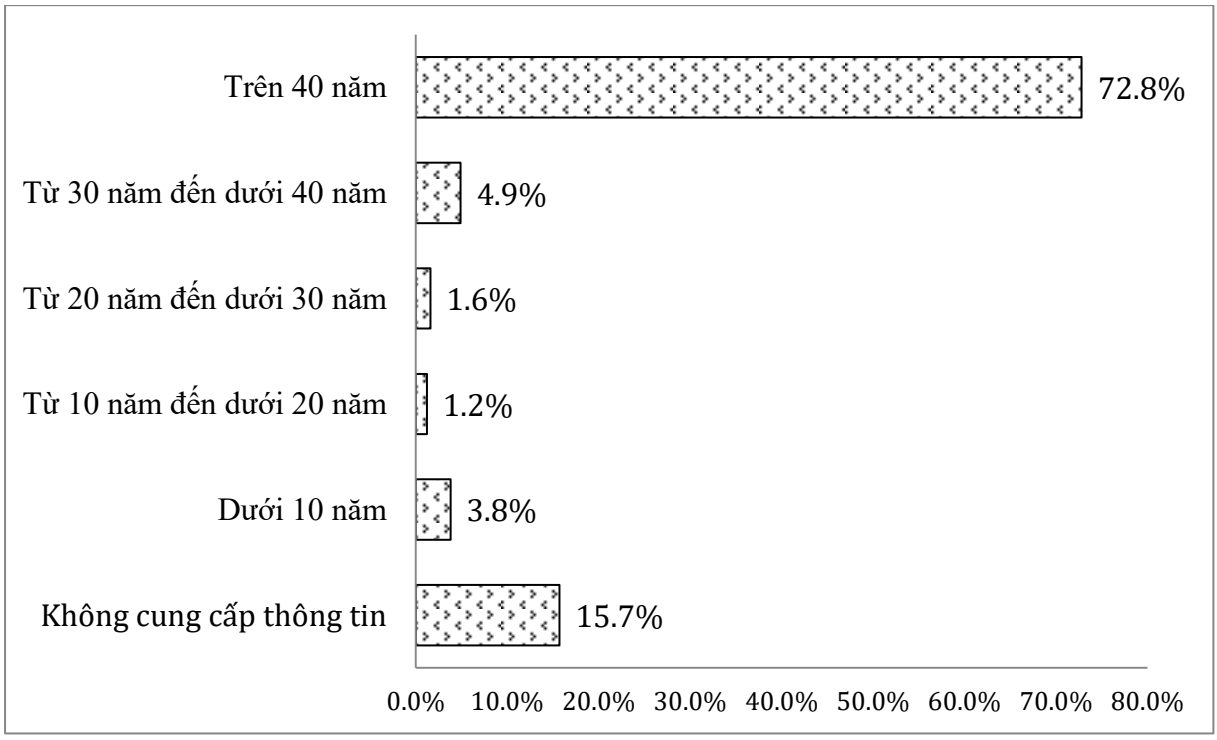

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Như vậy, tỷ lệ cá nhân tham gia khảo sát đã sinh sống tại địa phương trên 30 năm chiếm tỷ lệ rất cao, có thể xem như một may mắn trong quá trình nghiên cứu vì đối với những người dân đã sinh sống thời gian dài tại địa phương như vậy sẽ có cái nhìn rất tổng quát và đã trải qua nhiều thay đổi, biến đổi trong hoạt động tổ chức lễ hội của địa phương. Điều này góp phần đưa ra những câu trả lời mang tính chiều sâu, góp phần xây dựng bài viết một cách khoa học, khách quan, đa chiều và đầy đủ.

Đánh giá mức độ hiểu biết về lễ hội miếu bà chúa xứ núi Sam của người dân, nhóm kiểm kê đã tiến hành khảo sát dựa vào thang đo bằng 5 mức từ hiểu

biết rất rõ đến hiểu biết ít, kết quả khảo sát được thể hiện thông qua kết quả khảo sát trong biểu đồ sau:

Bảng biểu 3: Tự đánh giá về mức độ hiểu biết về lễ hội miếu bà chúa xứ núi Sam của người dân

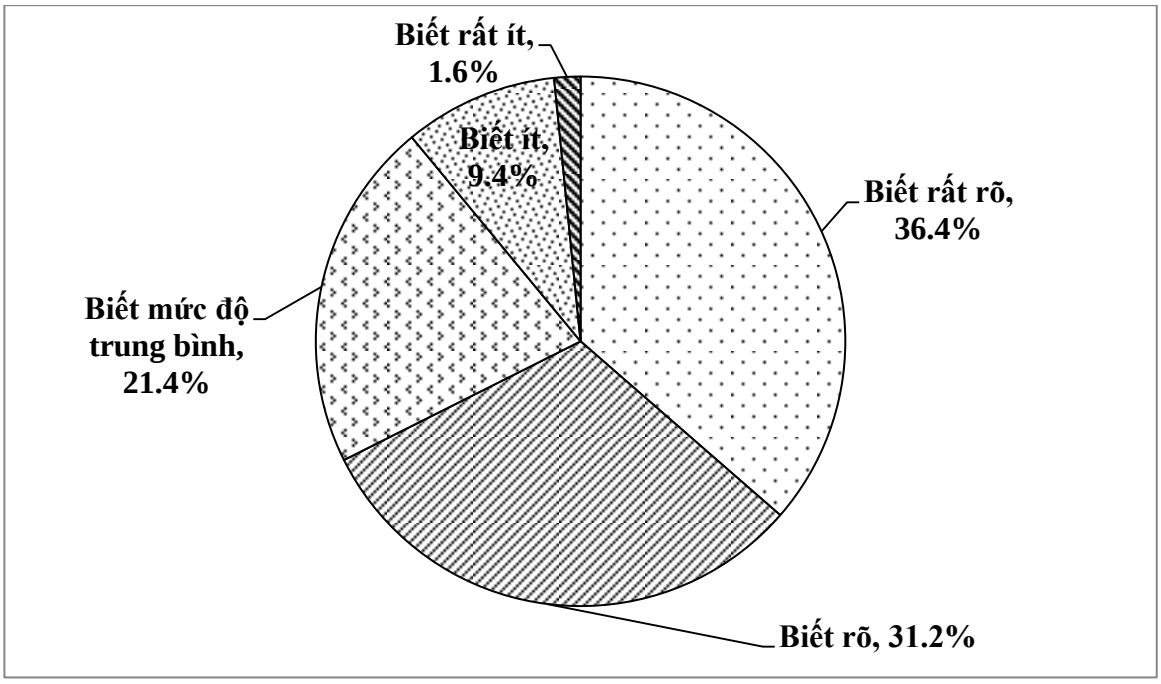

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ biểu đồ có thể thấy rằng, tỉ lệ biết rõ và biết rất rõ chiếm tỉ lệ cao lần lượt là 31,2% và 36,4%. Tỉ lệ biết mức độ trung bình chiếm 21,4% và biết ít – biết rất ít chiếm tổng chỉ 11%. Kết quả khảo sát cho thấy số lượng người có mức độ hiểu biết về lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang rất cao bởi đây không chỉ là một hoạt động tín ngưỡng dân gian có giá trị tâm linh từ lâu đời mà còn là nơi thể hiện nét đặc sắc về văn hóa, đời sống tinh thần của người Việt, Hoa, Chăm, Khmer cùng sinh sống trên mảnh đất An Giang. Với tỉ lệ này chúng ta có thể thấy đây cũng là một thuận lợi trong việc bảo vệ và phát huy các giá trị của di sản vì tỉ lệ cộng đồng am hiểu rõ và rất rõ về giá trị văn hóa mình đang nắm giữ hơn 67,6%.

Tương quan giữa độ tuổi và mức độ am hiểu về lễ hội, kết quả khảo sát cho thấy độ tuổi càng cao thì mức độ hiểu biết/am hiểu về lễ hội càng rõ. Ví dụ như có tới 51% người trên 60 tuổi tự đánh giá ở mức độ "biết rất rõ" về lễ hội, cụ thể được thể hiện ở bảng biểu bên dưới:

Bảng biểu 4: Độ tuổi * Mức độ hiểu biết về lễ hội

		Mức độ hiểu biết về lễ hội				
		Biết rất rõ	Biết rõ	Biết mức độ trung bình	Biết ít	Biết rất ít
Độ tuổi	Dưới 16 tuổi	50.0%	25.0%	25.0%		
	Từ 16-30 tuổi	16.4%	25.5%	32.7%	23.6%	1.8%
	Trên 30 - 45 tuổi	33.6%	31.9%	22.7%	8.4%	3.4%
	Trên 45 - 60 tuổi	36.2%	36.8%	17.1%	9.2%	0.7%
	Trên 60 tuổi	51.0%	25.0%	19.8%	3.1%	1.0%

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Như vậy, có thể thấy rằng nhóm tuổi từ 45 tuổi trở lên là độ tuổi có sự quan tâm cũng như hiểu biết nhiều hơn về nguồn gốc, lịch sử, quá trình diễn ra lễ hội và giá trị của lễ hội; từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho nhóm nghiên cứu trong quá trình khảo sát về lễ hội. Bên cạnh đó, thời gian sống tại địa phương cũng sẽ ảnh hưởng đến mức độ am hiểu về lễ hội:

Bảng biểu 5: Thời gian sinh sống ở địa phương * Mức độ hiểu biết về lễ hội

		Mức độ hiểu biết về lễ hội				
		Biết rất rõ	Biết rõ	Biết mức độ trung bình	Biết ít	Biết rất ít
Độ tuổi	Dưới 10 năm	13.0%	21.7%	17.4%	30.4%	17.4%
	Từ 10 năm đến dưới 20 năm	14.3%	7.1%	21.4%	57.1%	0
	Từ 20 năm đến dưới 30 năm	22.7%	36.4%	9.1%	31.8%	0
	Từ 30 năm đến dưới 40 năm	27.7%	44.7%	14.9%	12.8%	0
	Trên 40 năm	41.3%	30.6%	23.4%	3.8%	0.9%

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Tương tự như độ tuổi, thời gian sinh sống tại địa phương càng lâu thì mức độ am hiểu về lễ hội càng rõ như bảng số liệu đã đề cập: 41,3% người sống ở địa phương trên 40 năm biết rõ về lễ hội; 30.6% biết rõ và tỉ lệ phần trăm giảm dần theo mức độ hiểu biết.

Tìm hiểu nguồn thông tin về lễ hội có từ đâu, nhóm kiểm kê ghi nhận kết quả khảo sát thể hiện qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 6: Nguồn thông tin về lễ hội

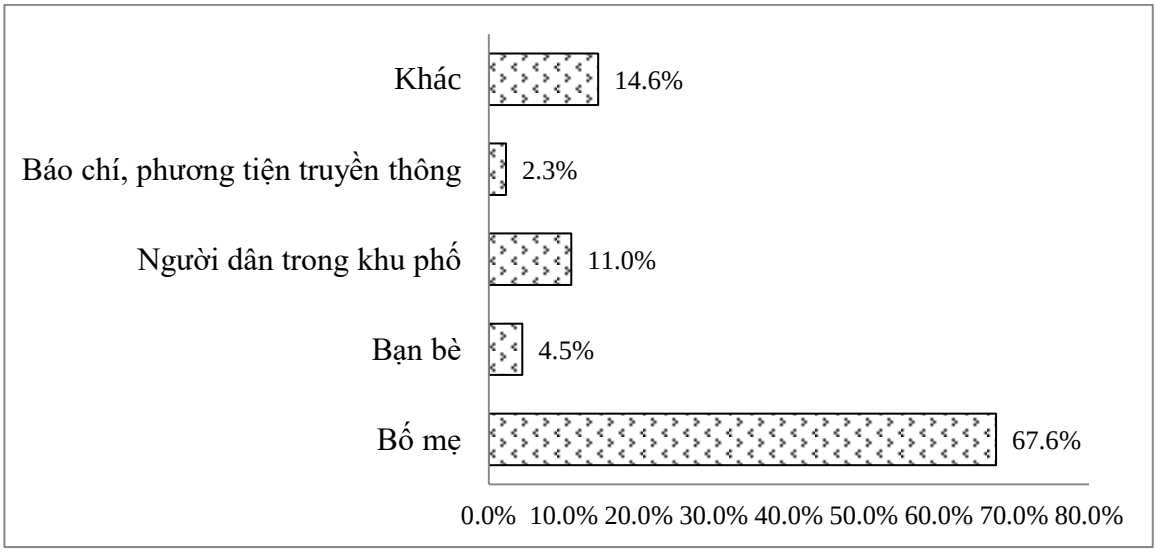

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Qua biểu đồ trên ta thấy người dân trong cộng đồng chủ yếu biết đến những thông tin về lễ hội từ bố mẹ với tỉ lệ cao (67,6%), biết từ người dân trong khu phố chiếm tỉ lệ thấ hơn (11%) và từ bạn bè (4,5%), số rất ít biết từ báo chí phương tiện truyền thông (2,3%). Trong số 14,6% từ các nguồn khác như bảng biểu đã đề cập, người dân cho biết họ biết về lễ hội vía bà chúa xứ núi Sam từ nguồn kết hợp từ cả bố mẹ ông bà, họ hàng xung quanh, và các phương tiện truyền thông; một số ít tìm hiểu do yêu cầu công việc. Sở dĩ phần lớn người dân biết đến lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam từ bố mẹ vì trong gia đình, bố mẹ thường hay dạy dỗ và truyền đạt cho con cái những kiến thức về lễ hội truyền

thống của địa phương thông qua những câu chuyện, thông qua việc tham gia vào lễ hội từ khi còn nhỏ... Trong cuộc sống hằng ngày, thông qua những câu chuyện giữa bạn bè, hàng xóm và các phương tiện truyền thông quảng bá về lễ hội cũng là nguồn thông tin bổ sung và nâng cao những hiểu biết về lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam cho mọi người. Kết quả khảo sát thể hiện trong bảng biểu cho thấy tính hiệu quả của việc trao truyền các giá trị văn hóa bằng hình thức truyền miệng và vai trò của thế hệ đi trước khi giáo dục con cái trong gia đình. Điều này có lẽ không chỉ trong lễ hội vía bà chúa xứ núi Sam mà còn là trong các di sản văn hóa phi vật thể khác.

Thờ Bà Chúa Xứ là tín ngưỡng dân gian đã có từ lâu đời tại An Giang và bởi đây được xem là một biểu hiện cụ thể của tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung, chính vì vậy tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ còn là tín ngưỡng ở nhiều địa phương khác tại khu vực Nam Bộ. Tuy nhiên không phải người dân nào cũng biết đến các địa điểm thờ Bà Chúa Xứ tại nơi khác, kết quả khảo sát này được thể hiện qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 7: Ông/bà có biết nơi nào khác thờ bà Chúa Xứ

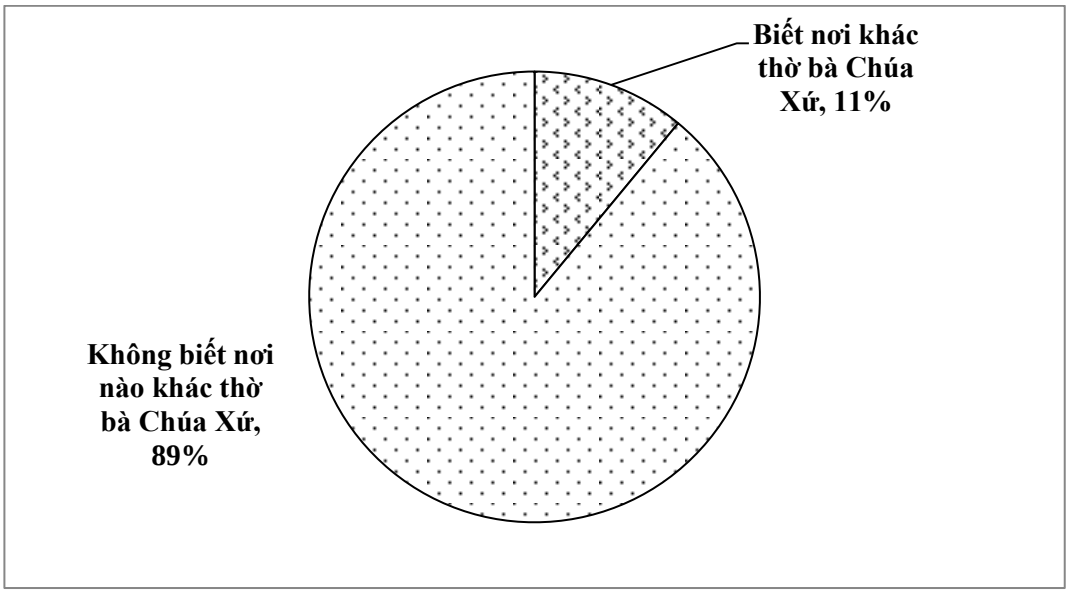

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Kết quả khảo sát trong biểu đồ cho thấy tỷ lệ người dân "Biết nơi khác thờ bà Chúa Xứ" chỉ chiếm tỷ lệ thấp (11%), tỷ lệ người dân "Không biết nơi nào

khác thờ bà Chúa Xứ" chiếm tỷ lệ rất cao (89%). Nhóm kiểm kê cũng đã phỏng vấn người dân về nơi nào khác có thờ tự bà Chúa Xứ hay không thì đa phần đều cho rằng chỉ có tại Miếu Bà tại phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc. Những người cho rằng Bà chúa xứ được thờ ở nơi khác như: Bà Đen Tây Ninh, Bà Chúa Xứ ở Thị Trấn Nhà Bàng huyện Tịnh Biên; Nhà Bè (TP. Hồ Chí Minh); núi Trịnh - Vũng Tàu;…tuy nhiên tỷ lệ này rất thấp.

2. Lễ hội Vía bà chúa xứ núi Sam

Kiểm kê di sản văn hóa là hoạt động nhận diện, xác định giá trị và lập danh mục di sản văn hóa[1]. Mục tiêu tổng quát của kiểm kê là để bảo vệ di sản. Hoạt động cụ thể của công tác kiểm kê là nhận diện, xác định giá trị, sức sống của di sản và đề xuất khả năng bảo vệ. Kiểm kê không phải là đếm và lập danh sách mà là xác định các yếu tố, các vấn đề liên quan để bảo vệ di sản. Đó là các yếu tố phản ánh hình thức, đặc điểm và giá trị di sản; các vấn đề về khả năng tồn tại, sức sống hoặc nguy cơ mai một.[2] Với mục tiêu và các nội dung yêu cầu, nhóm nghiên cứu đã tiến hành xây dựng mẫu phiếu kiểm kê để khảo sát cộng đồng, sau đó các thông tin được tổng hợp, xử lý, phân tích và trình bày trong nội dung bên dưới đây:

2.1 Thông tin chung về lễ hội:

Tên gọi của lễ hội: Về tên gọi của lễ hội được nhóm kiểm kê tổng hợp tất cả các tên gọi mà người dân cung cấp thông qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 8: Tên gọi của lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Tên thường gọi	Bà chúa Xứ núi Sam	1	0.2
	Lễ hội Miếu Bà chúa Xứ núi Sam	1	0.2
	Lễ hội miếu Bà chúa Xứ núi Sam Châu Đốc	1	0.2

[1] Luật Di sản văn hóa 2009
[2] Cổng thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: https://bvhttdl.gov.vn/kiem-ke-di-san-van-hoa-phi-vat-the-va-nhung-cau-hoi-thuc-hanh-3763.htm, truy cập 10h00 ngày 5/11/2021

	Lễ hội Rước Bà, Vía Bà	1	0.2
	Lễ hội Vía Bà	22	5.2
	Lễ hội Vía Bà cấp Quốc gia	1	0.2
	Lễ hội Vía Bà chúa Xứ	6	1.4
	Lễ hội Vía Bà chúa Xứ cấp Quốc gia	1	0.2
	Lễ hội Vía Bà chúa Xứ núi Sam	314	73.7
	Lễ hội Vía Bà chúa Xứ núi Sam An Giang	1	0.2
	Lễ hội Vía Bà núi Sam	1	0.2
	Lễ rước Bà	1	0.2
	Lễ Vía Bà	5	1.2
	Lễ Vía Bà chúa Xứ	1	0.2
	Miếu Bà chúa Xứ	2	0.5
	Miếu Bà chúa Xứ núi Sam	19	4.5
	Ngày Vía Bà	1	0.2
	Thái Công Nô	1	0.2
	Vía Bà	8	1.9
	Vía Bà chúa Xứ núi Sam	23	5.4
	Vía Bà chúa Xứ núi Sam cấp Quốc gia	15	3.5
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Theo kết quả kiểm kê, lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam tại An Giang có rất nhiều tên gọi khác nhau nhưng cái tên chung thường được gọi nhiều nhất là Vía Bà Chúa Xứ núi Sam, chiếm 73,7%. Còn lại, người dân cung cấp các tên gọi "bình dân, thân thuộc" hơn như: Lễ hội Miếu Bà chúa Xứ núi Sam, Lễ hội Vía Bà, Lễ hội Vía Bà chúa Xứ, Vía Bà chúa Xứ núi Sam hay Vía Bà chúa Xứ núi Sam cấp Quốc gia. Những cái tên khác được gọi như: Bà chúa Xứ núi Sam, Lễ hội Miếu Bà chúa Xứ núi Sam, Lễ hội miếu Bà chúa Xứ núi Sam Châu Đốc, Lễ

hội Rước Bà, Vía Bà, Lễ hội Vía Bà cấp Quốc gia, Lễ hội Vía Bà chúa Xứ, Lễ hội Vía Bà chúa Xứ cấp Quốc gia, Lễ hội Vía Bà chúa Xứ núi Sam, Lễ hội Vía Bà chúa Xứ núi Sam An Giang, Lễ hội Vía Bà núi Sam, Lễ rước Bà, Lễ Vía Bà, Lễ Vía Bà chúa Xứ, Miếu Bà chúa Xứ, Ngày Vía Bà, Thái Công Nô, Vía Bà.

Địa điểm tổ chức lễ hội: Kết quả kiểm kê địa điểm tổ chức lễ hội được nhóm kiểm kê ghi nhận thể hiện thông qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 9: Địa điểm tổ chức lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Địa điểm	Khóm Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, Tp. Châu Đốc, An Giang	424	99.5
	Số 925, đường vòng Núi Sam, Phường Núi Sam, Tp. Châu Đốc, An Giang	1	0.2
	Trước đây là Vĩnh Tế (thôn Vĩnh Tế) sau này là Phường Núi Sam	1	0.2
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Như vậy kết quả kiểm kê thể hiện trong bảng biểu trên cho thấy toàn bộ người dân tham gia khảo sát đều cung cấp địa chỉ diễn ra lễ hội một cách chính xác và cụ thể - Khóm Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, Tp. Châu Đốc, An Giang. Một số cá nhân còn cung cấp chính xác địa chỉ 925, đường vòng Núi Sam, Phường Núi Sam, Tp. Châu Đốc, An Giang và bổ sung trước đây nơi đây là thôn Vĩnh Tế sau này mới đổi thành phường Núi Sam.

Tìm hiểu về nội dung người dân có biết đến những người có uy tín và am hiểu về tập tục, nghi lễ của lễ hội, kết quả khảo sát này được thể hiện qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 10: Biết những người có uy tín và am hiểu về tập tục, nghi lễ của lễ hội

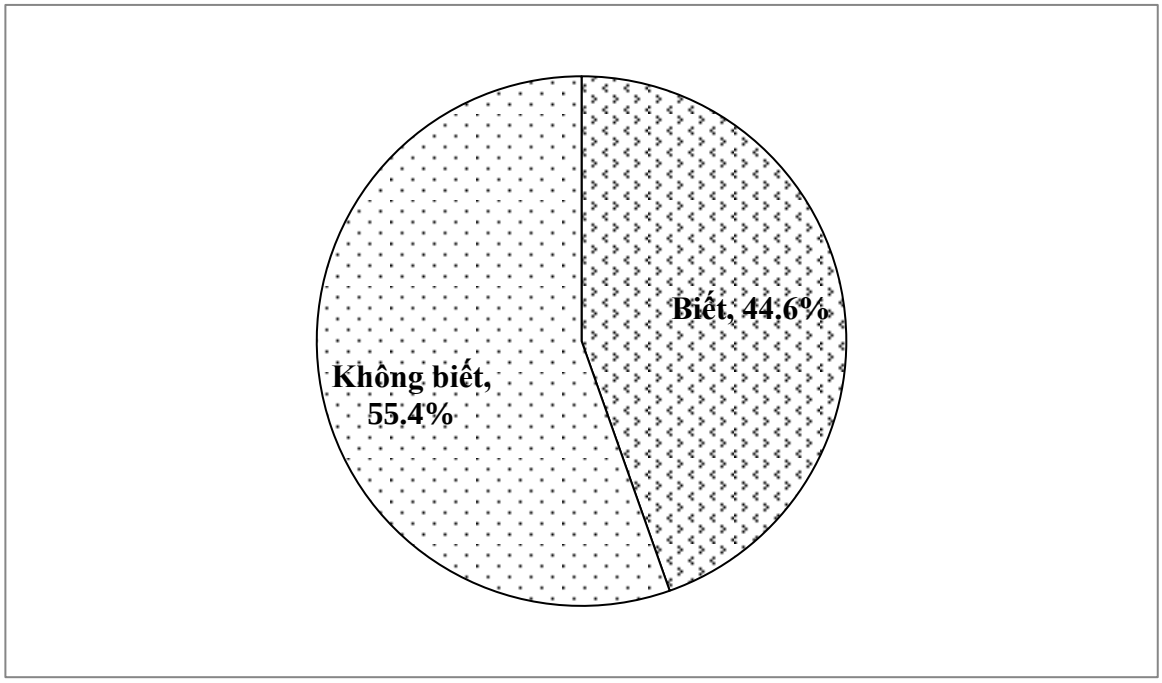

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ bảng biểu trên ta thấy chỉ có 44,6% người dân biết được những người có uy tín và am hiểu về tập tục, nghi lễ của lễ hội và 55,4% có câu trả lời không biết. Các cá nhân trả lời "biết" ở câu hỏi này cũng đã cung cấp tên, tuổi, tình trạng sức khỏe của các cá nhân uy tín và am hiểu về tập tục, nghi lễ của lễ hội cho nhóm nghiên cứu. Phần lớn những người có thể trả lời câu hỏi này đều là những nằm trong độ tuổi trung niên hoặc người lớn tuổi vì đây là những người có sự hiểu biết và quan tâm đến các vấn đề này nhiều hơn so với giới trẻ. Họ cũng là nhóm người có sự am hiểu nhất định về nguồn gốc, các tập tục và nghi lễ của lễ hội. Những người lớn tuổi am hiểu về lễ hội ngày càng ít đi sẽ là một thách thức lớn trong công tác bảo vệ và duy trì lễ hội hiện nay.

2.2 Miêu tả lễ hội:

Thời điểm xuất hiện lễ hội: cũng như rất nhiều tài liệu và các công trình nghiên cứu đi trước về thời điểm lễ hội xuất hiện chưa được xác định chính xác.

Chính vì vậy, người dân cộng đồng tham gia khảo sát đều cho rằng "có từ lâu đời" nhưng không đưa ra được thời gian chính xác. Một số ít ý kiến cung cấp lễ hội có từ thời ông Thoại Ngọc Hầu và từ năm 1820. Nhân vật Thoại Ngọc Hầu là người được dân nhắc đến nhiều nhất với sự tôn kính (ông Thoại Ngọc Hầu – danh tướng thời Nguyễn) ngoài nhân vật thờ tự chính là Bà chúa xứ núi Sam. Giải thích về sự liên quan giữa ông Thoại Ngọc Hầu và Bà chúa xứ núi Sam có truyền thuyết được lưu truyền như sau: Truyền thuyết từ thời ông Thoại Ngọc Hầu khai hoang trên đỉnh núi Sam phát hiện tượng bà sau đó thỉnh về lập miếu thờ tại khu vực phường Núi Sam ngày nay. Bà báo mộng cho ông Thoại Ngọc Hầu là trên đỉnh núi có tượng Bà bị quân Xiêm tấn công, Bà báo phải lên núi thỉnh tượng Bà xuống.

Riêng đối với bà chúa xứ, hơn 70% người dân được hỏi đều kể về truyền thuyết, liên quan đến bà chúa xứ núi Sam: Khi lên tới núi, khiêng Bà một đoạn thì không thể khiêng được nữa, Bà nhập đồng và báo phải có 9 cô gái đồng trinh lên rước Bà về. Từ đó dân làng tìm 9 cô gái đồng trinh lên rước Bà về, khi xuống đến chân núi (địa điểm miếu Bà hiện nay) thì không thể khiêng được nữa nên người dân lập miếu thờ tại đây. Trước kia tượng Bà quay vào núi ai đi ngang qua không chào được, nên họ xin Bà quay ra đồng bằng như hiện nay.

Tổng hợp các câu trả lời của người dân về thời điểm xuất hiện lễ hội được nhóm kiểm kê ghi nhận thông qua bảng số liệu sau:

Bảng biểu 11: Thời điểm xuất hiện lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Lễ hội này có từ bao giờ	Có từ 1994 đến nay	1	0.2
	Có từ khi lập Miếu Bà	1	0.2
	Có từ rất lâu đời	348	81.7
	Có từ thời ông Nguyễn Văn Thoại/Thoại Ngọc Hầu	8	1.9

	Khoảng năm 1820 khi ngôi miếu mới được thành lập xây dựng đơn sơ bằng cây lá trên vùng đất hoang vu	1	0.2
	Không rõ	39	9.2
	Lễ hội có từ giữa thế kỷ 19	1	0.2
	Nghe truyền thuyết kể lại	1	0.2
	Trên 100 năm	1	0.2
	Truyền thuyết kể lại	1	0.2
	Từ 1820	4	0.9
	Từ giữa thế kỉ XIX	2	0.5
	Từ lúc sinh ra và lớn lên đã biết đến lễ hội	1	0.2
	Từ năm 1967 đến nay	1	0.2
	Từ năm 1975 đến nay	1	0.2
	Từ thế kỷ 18	1	0.2
	Từ thời khai sinh lập địa	1	0.2
	Từ thời vua Minh Mạng sắc phong cho ông Thoại Ngọc Hầu khai hoang vùng đất Nam Bộ trên đỉnh núi Sam phát hiện một bức tượng bà sau đó thỉnh xuống núi lập miếu thờ cho đến nay	13	3.1
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Theo kết quả khảo sát này, chúng ta thấy câu trả lời Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang đã có từ rất lâu đời (không xác định được mốc thời gian cụ thể) có tỷ lệ cao nhất, chiếm 81,7%. Một số ý kiến cho rằng từ thời vua Minh Mạng sắc phong cho ông Thoại Ngọc Hầu khai hoang vùng đất Nam Bộ trên đỉnh núi Sam phát hiện một bức tượng bà sau đó thỉnh xuống núi lập miếu thờ

cho đến nay, nghĩa là có từ thời vua Minh Mạng, chiếm 5%. Các mốc thời gian còn lại được người dân đưa ra khác nhau với tỷ lệ không cao nhưng đều được hiểu chung là lễ hội đã có từ rất lâu về trước.

Bên cạnh thời điểm xuất hiện lễ hội còn có những truyền thuyết, giai thoại liên quan đến lễ hội và được lưu truyền qua nhiều biến thể trong dân gian nhưng phần lớn đều mang những nội dung chính như nhau:

- Giai thoại thứ nhất: Trước đây Tượng Bà Chúa Xứ ngự trên Đỉnh núi Sam, người dân lên núi vô tình nhìn thấy pho tượng bỏ quên từ lâu mà không biết đó là vị thần, vị thánh hay tín ngưỡng nào hết chỉ là theo phong tục có thờ có thiêng nên đã đặt lư hương để nhang khói tín ngưỡng tâm linh. Nhưng điều đặc biệt là Bà Chúa Xứ lúc đó rất linh hiển, khiến cho người dân đặc biệt tin tưởng, sùng bái bà. Chính vì vậy, người dân càng mong muốn được thờ cúng Bà trang nghiêm hơn nên các bô lão trong làng đã họp bàn bạc đưa tượng Bà xuống núi dựng miếu thờ để việc thờ cúng được thuận tiện hơn. Dân làng đã cử các thanh niên khỏe mạnh lên núi để thỉnh tượng Bà xuống mà không thể làm tượng bà nhúc nhích. Đúng lúc đó, có một cô gái được Bà báo mộng phải cử chín cô gái đồng trinh, tắm gội sạch sẽ mới rước Bà xuống được. Nhưng lúc rước bà đến chân núi thì không thể khiêng được nữa, các bô lão cho rằng Bà chọn nơi đây để an vị nên mọi người lập miếu thờ Bà tại đây (nơi thờ cúng hiện nay).
- Giai thoại thứ hai: Miếu Bà Chúa Xứ có rất nhiều truyền thuyết huyền bí xung quanh. Theo truyền thuyết kể lại, tượng Bà xưa kia ngự trên đỉnh núi Sam gặp bọn biên giới nổi lòng tham tìm cách đem đi nhưng không thể xê dịch được, tức giận đập gãy cánh tay trái của tượng. Sau khi bọn chúng bỏ đi, dân làng tín ngưỡng huy động người khiêng tượng xuống để thờ phụng nhưng không lay chuyển được. Bà đạp đồng bảo rằng phải có 9 cô gái đồng trinh di tượng, đến nơi Bà ngự hiện tại thì tượng Bà nặng và không thể khiêng đi được, từ đó dân làng lập miếu thờ cho đến ngày nay.
- Giai thoại thứ ba: Có một giai thoại kể lại rằng, có khoảng mấy chục tên giặc Xiêm rượt đuổi người dân theo lên núi thấy pho tượng của bà to, đẹp, bọn

chúng muốn mang tượng bà về nước. Khi họ dùng dây thừng và cây đòn xỏ qua pho tượng để khiêng về, dù là mấy chục binh lính tráng sĩ khiêng nhưng chỉ đi được vài bước thì pho tượng nặng trịch, không thể đi được nữa. Tên tướng cầm đầu tức giận quá lấy binh khí ra đập bể một cánh tay của bà. Và lập tức, bà trừng phạt tên này chết ngay tại chỗ, những tên còn lại hoảng loạn bỏ chạy. Từ đó quân Xiêm kính sợ, không dám sách nhiễu dân làng ở vùng đó nữa. Dân làng cũng từ đấy tôn kính gọi Bà là Bà Chúa Xứ. Bởi vậy mà ngày nay, chính điện của miếu Bà chúng ta sẽ thấy câu đối:

"Cầu tất ứng, thí tất linh, mộng trung chỉ thị
Xiêm khả Việt, Thanh khả mộ, ý ngoại nan lượng"

Có nghĩa là: Cầu bà tất được, ban thì tất linh, báo điềm trong mộng. Người Xiêm khiếp sợ, người Thanh kính nể, không thể tưởng tượng được.

- Giai thoại thứ tư: Giai thoại này nói về tượng bà bảo vệ bờ cõi khỏi giặc ngoại xâm. Thời bấy giờ, người Việt sinh sống tại vùng đất này hay bị người Xiêm (Thái Lan) tràn sang cướp bóc, xâm chiếm. Khi đã phát hiện ra tượng Bà trên đỉnh núi và đặt lư hương cúng bái tâm linh, người dân thường chạy trốn lên núi vì đặt niềm tin vào bà chúa Xứ. Và quả thật, mỗi lần lên thắp hương cầu khấn xin bà bảo vệ thì đều được an toàn. Vì vậy, người dân ở đây ngày càng đặt niềm tin mãnh liệt vào bà chúa Xứ.
- Giai thoại thứ năm: Đầu thế kỷ 19, ông Thoại Ngọc Hầu (1761-1829) tên thật là Nguyễn Văn Thoại, người Quảng Nam thừa lệnh vua Gia Long đã vào trấn thủ vùng Tây Nam Bộ. Khi quân Xiêm (Thái Lan) tấn công, bà báo mộng cho ông Thoại Ngọc Hầu phải lên núi thỉnh tượng Bà xuống. Khi lên tới núi, khiêng Bà một đoạn thì không thể khiêng được nữa, Bà nhập đồng và báo phải có 9 cô gái đồng trinh lên rước Bà về. Từ đó dân làng tìm 9 cô gái đồng trinh lên rước Bà về, khi xuống đến chân núi (địa điểm miếu Bà hiện nay) là không thể khiêng được nữa. Người dân lập miếu thờ tại đây. Trước kia tượng Bà quay vào núi ai đi ngang qua không chào được, nên họ xin Bà quay ra đồng bằng như hiện nay.

- Giai thoại thứ sáu: trong thời gian Thoại Ngọc Hầu trấn thủ vùng Tây Nam Bộ, ông đã tham mưu và được triều đình giao cho việc đào kênh Vĩnh Tế. Đây là công trình vĩ đại nhằm thoát lũ, xả phèn cho đồng bằng sông Cửu Long và rút ngắn con đường giao thương, đường thủy phía Tây vùng đồng bằng. Khi bắt đầu vào đào kênh thì liên tiếp gặp trục trặc, nhiều người chết vì tai nạn, bệnh tật. Trước khó khăn đó, bà Châu Thị Tế (vợ ông) đã nghe lời dân làng lên núi Sam khấn vái pho tượng thiêng. Quả nhiên sau khi hành lễ, việc xây dựng công trình diễn ra suôn sẻ. Từ đó, ông đặt niềm tin tuyệt đối vào bà chúa Xứ, quyết định trùng tu, xây dựng miếu Bà Chúa Xứ để nhân dân thờ cúng bà được chu đáo và thành tâm hơn. Để thuận tiện cho việc thờ phụng Bà, ông cho người thỉnh Bà xuống núi nhưng không được. Sau đó Bà báo mộng cho 9 cô gái đồng trình khiêng và cuối cùng Bà ngự tại đây.

Ngoài ra, còn rất nhiều câu chuyện kể về sự linh thiêng của Bà Chúa Xứ trong việc ban phước lành cho nhân dân, trừng trị kẻ ác cũng được người dân Châu Đốc truyền tai nhau từ đời này qua đời khác. Các câu chuyện linh ứng không chỉ là truyền thuyết mà ngày nay, người dân đi chùa Bà Chúa Xứ cầu khấn cũng được bà giúp đỡ. Điều đó đã chứng minh cho sức mạnh tâm linh của người dân nơi đây và du khách thập phương khi đến với chùa bà Chúa Xứ.

Theo tìm hiểu người dân về nội dung "*Lễ hội này có liên quan đến nhân vật nào khác*", có đến 44,4% câu trả lời không biết; 54,4% cho rằng nhân vật liên quan đến lễ hội chính là ông Thoại Ngọc Hầu và hai vị phu nhân là Bà Châu Thị Tế và Bà nhị phẩm Trương Thị Miệt. Kết quả này được thể hiện qua bảng số liệu sau:

Bảng biểu 12: Lễ hội này có liên quan đến nhân vật nào khác

	Tần số	Tỉ lệ phần trăm

Lễ hội này có liên quan đến nhân vật nào khác	Bà Chúa Xứ núi Sam	1	0.2
	Chúa Xứ Thánh Mẫu	1	0.2
	Có liên quan đến Ông Thoại Ngọc Hầu	203	47.6
	Có liên quan đến Ông Thoại Ngọc Hầu, Bà Châu Thị Tế	27	6.3
	Không biết	189	44.4
	Thánh Mẫu	2	0.5
	Thoại Ngọc Hầu. Bà nhị phẩm Trương Thị Miệt	2	0.5
	Tượng Bà là do những người đi biển lập nên để thờ cúng những khi ra khơi để bảo vệ cho những người đi biển , cầu mưa gió thuận hòa	1	0.2
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Như vậy, hai nhân vật chính có liên quan trực tiếp đến Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam được nhắc đến trong truyền thuyết như sau: Nhân vật Ông Thoại Ngọc Hầu dưới Triều Minh Mạng giữ trọng trách trấn giữ biên giới Tây Nam, giặc thường sang quấy nhiễu. Mỗi lần ông xuất quân, Chánh thất phu nhân là bà Châu Thị Tế thường đến miếu Bà Chúa Xứ khấn vái, cầu mong Bà phù hộ chồng mình đánh thắng giặc ngoại xâm, bảo vệ cuộc sống cho nhân dân. Để tạ ơn Bà Chúa Xứ, phu nhân Thoại Ngọc Hầu đã cho xây cất lại ngôi miếu to và khang trang hơn. Lễ khánh thành được tổ chức trong 3 ngày 24, 25, 26 tháng 4 Âm lịch. Từ đó về sau thành lệ, người dân nơi đây lấy những ngày trên làm lễ Vía Bà.

Thời gian diễn ra lễ hội: trong thực tế thời gian diễn ra lễ hội là từ ngày 22 đến 27 tháng 4 âm lịch hàng năm. Tuy nhiên, với tính chất thiêng của Bà chúa xứ, hàng năm vào dịp Tết âm lịch người dân vẫn đến chiêm bái, cầu tài

lộc, bình an, trả lễ đến rất đông đặc biệt là người dân từ các tỉnh lân cận và trên khắp đất nước cũng tìm đến vào dịp này. Chính vì vậy, toàn bộ người dân tham gia trả lời khảo sát đều cung cấp thông tin chính xác về lễ hội vào tháng 4 âm lịch, thậm chí nhiều cá nhân còn cho biết từ tháng giêng đến tháng 4 âm lịch là thời điểm thu hút đông đảo khách đến miếu bà. Tuy nhiên, mỗi người tham gia lễ hội lại đưa ra những câu trả lời cụ thể khác nhau về thời gian diễn ra lễ hội, nhưng phần lớn đều có điểm chung là được diễn ra trong tháng 4 âm lịch hàng năm. Kết quả khảo sát được thể hiện qua bảng số liệu sau:

Bảng biểu 13: Thời gian diễn ra lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Lễ hội này diễn ra trong khoảng thời gian	Trong tháng 4 âm lịch, đặc biệt là ngày 22/4	6	1.4
	Trong tháng 4 âm lịch, đặc biệt là ngày 23/4	29	6.8
	Khoảng 3 - 5 ngày vào tháng 04 âm lịch	2	0.5
	Từ 21 đến 27 tháng 4 âm lịch	2	0.5
	Từ ngày 17 đến ngày 25 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 17 đến ngày 26 tháng 4 âm lịch	2	0.5
	Từ ngày 17 đến ngày 27 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 18 đến ngày 27 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 18 đến ngày 26 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 19 đến ngày 25 tháng 4 âm lịch	4	0.9
	Từ ngày 19 đến ngày 27 tháng 4 âm lịch	16	3.8
	Từ ngày 20 đến ngày 25 tháng 4 âm lịch	3	0.7
	Từ ngày 20 đến ngày 27 tháng 4 âm lịch	4	0.9
	Từ ngày 21 đến ngày 25 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 22 đến ngày 24 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 22 đến ngày 25 tháng 4 âm lịch	4	0.9

	Từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 4 ÂL	160	37.6
	Từ ngày 22 tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ ngày 23 đến ngày 27 tháng 4 ÂL	132	31.0
	Từ ngày 24, 25, 26/4 âm lịch	2	0.5
	Trong tháng 4 âm lịch	4	0.9
	Trong trung tuần tháng 4 âm lịch	1	0.2
	Từ tháng 1 đến tháng 4 ÂL	48	11.3
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Kết quả kiểm kê cho thấy khoảng thời gian diễn ra lễ hội chủ yếu được mọi người biết đến là: từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 4 âm lịch chiếm 37,6% và 23 đến ngày 27 tháng 4 âm lịch chiếm 31%. Tuy nhiên trong thực tế, thời gian diễn ra lễ hội chính thức nhằm vào các ngày từ 22 - 27/4 âm lịch. Những năm gần đây, khách hành hương bắt đầu kéo về núi Sam với số lượng rất lớn để chiêm ngưỡng và cầu phước tại Miếu Bà từ đầu tháng 4 (thậm chí là từ sau Tết Nguyên đán), cho nên nhiều người cho rằng lễ hội kéo dài từ tháng giêng đến tận cuối tháng tư. Thực tế này cho thấy một tín hiệu đáng mừng, tạo điều kiện thuận lợi trong việc duy trì cũng như bảo vệ lễ hội. Điều này cũng cho thấy quy mô của lễ hội không chỉ được thể hiện về mặt không gian mà còn thể hiện qua mặt thời gian diễn ra lễ hội.

Địa điểm diễn ra lễ hội: đa phần người dân đều biết lễ hội được diễn ra tại miếu bà. Trong đó, mỗi nghi thức trong lễ hội lại được diễn ra tại mỗi địa điểm khác nhau. Kết quả kiểm kê ghi nhận các địa điểm diễn ra lễ hội được người dân biết đến thể hiện qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 14: Địa điểm diễn ra lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Kể tên các địa điểm khác diễn ra lễ hội	Đỉnh núi Sam nơi bà ngự ngày xưa, Miếu bà chúa xứ, Lăng ông Thoại Ngọc Hầu	25	5.9
	Đỉnh núi Sam nơi bà ngự, Miếu bà chúa xứ, Lăng ông Thoại Ngọc Hầu	1	.2
	Đình Vĩnh Tế, Lăng Thoại Ngọc Hầu, Nhà bia Liệt sĩ, Bệ đá Bà (trên núi), Miếu Bà	1	.2
	Không biết/Không rõ	326	76.5
	Không có	16	3.8
	Lễ thỉnh Bà trên Đỉnh núi Sam.	2	.5
	Lễ thỉnh Bà trên Đỉnh núi Sam. Lễ thỉnh sắc thần tại lăng Thoại Ngọc Hầu	47	11.0
	Từ 7h ngày 22 tháng 4 âm lịch hàng năm, tiến hành lễ thỉnh sắc thần trên Lăng Thoại Ngọc Hầu về miếu Bà. Đến 13h cùng ngày chuẩn bị kiệu lên đỉnh núi Sam rước sắc Bà về Miếu	7	1.6
	Vào ngày 19/4 âm lịch tại miếu bà chúa xứ còn gọi là chùa Bà Mướp ở thị trấn Nhà Bàng huyện Tịnh Biên	1	.2
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy những địa điểm diễn ra lễ hội được người dân biết đến chủ yếu bao gồm các địa điểm sau: Bệ đá Bà trên đỉnh núi Sam, nơi diễn ra lễ phục hiện rước Bà Chúa Xứ xuống chân núi Sam; Miếu bà Chúa Xứ nơi diễn ra nghi thức tắm Bà; Lăng ông Thoại Ngọc Hầu nơi diễn ra nghi thức Thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu; Đình Vĩnh Tế - nơi thờ ông Thoại

Ngọc Hầu và 2 vị phu nhân; Nhà bia Liệt sĩ: nơi ghi danh những liệt sĩ - những người có công với cách mạng trong công cuộc bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc. Đây đều là những địa điểm gắn với các nghi lễ/nghi thức chính trong lễ hội và được xem là những địa điểm được người dân cũng như du khách biết đến nhiều nhất khi tham gia lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang.

Tham gia thực hiện nội dung lễ hội: Những người tham gia thực hiện nội dung lễ hội thường bao gồm rất nhiều thành phần như: chính quyền địa phương, ban quản trị miếu, Ban quý tế, các vị cao niên/bô lão, thanh niên tham gia rước kiệu, người dân trong cộng đồng. Vai trò của từng cá nhân cũng được liệt kê rõ ràng – nam giới chủ trì và tham gia vào việc cúng tế. Riêng đối với nghi thức tắm bà chỉ được phụ nữ thực hiện. Kết quả khảo sát về các thành phần tham gia thực hiện nội dung lễ hội được thể hiện qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 15: Những người tham gia thực hiện nội dung lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Tham gia thực hiện nội dung lễ hội gồm những ai và giữ vai trò gì	Bô lão, chức sắc, lãnh đạo Ban Lăng Miếu Núi Sam. Chín cô gái đồng trinh thỉnh sắc về Lăng Miếu	52	12.2
	Bô lão, dân làng và thanh niên địa phương	1	.2
	Các Bô lão trong địa phương, Ban Quản trị Lăng Miếu Núi Sam, đội khiêng tượng Bà (9 cô gái đồng trinh), đội Lân Sư Rồng các tỉnh, khách hành hương	7	1.6
	Các Bô lão, Ban Quý tế	1	0.2
	Các tầng lớp nhân dân	1	0.2
	Các vị bô lão giữ vai trò điều khiển các nghi lễ. 9 cô gái rước tượng bà từ đỉnh núi xuống miếu	30	7.0
	Chánh tế, Hương Vân, Hương Lễ, Bô Lão, 9 cô gái đồng trinh, Bồi tế	32	7.5

	Chính quyền địa phương, Ban Quản trị Lăng Miếu Núi Sam, Ban Quý tế, nhân dânđịa phương và khách hành hương thập phương. Họ giữ vai trò bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị của các nghi thức truyền thống lâu đời của Lễ hội và góp phần lưu truyền cho các thế hệ mai sau	17	4.0
	Đỗ Văn Lập - Chấp kích, Thái Công Nô - Chánh tế, Bửu Hữu Tâm - Hương Văn, Nguyễn Ngọc Nương - Đọc văn, Hồ Văn Tựu - Hội viên	1	0.2
	Gồm Ban Quý tế, Chính quyền và nhân dân địa phương	38	8.9
	Hội bô lão, Đội khiêng bà, Ban chỉ huy thống nhất điều hành lễ hội	14	3.3
	Hội bô lão, Hội khiêng bà, Đội lân, Ban chỉ huy thống nhất điều hành lễ hội	24	5.6
	Hội quý tế và Ban quản trị lăng miếu	51	12.0
	Không biết/Không rõ	25	5.9
	Nam đóng vai trò: Hương lễ, Nhạc lễ, Chấp kích, đọc văn, Hương văn, Bồi tế; Nữ đóng vai trò: tắm, thay áo mão Bà	41	9.6
	Nam: Làm bảo vệ, sắp xếp các lễ vật cúng; Nữ: Khiêng kiệu Bà, tắm thay áo Mão cho Bà; Bô lão: Cúng bái	40	9.4
	Thái Công Nô - Chánh tế, Bửu Hữu Tâm - Hương Văn, Nguyễn Ngọc Nương - Đọc văn, Trịnh Minh Hải - Bồi tế, Hồ Văn Tựu - Hội viên	8	1.9
	Tham gia thực hiện nội dung lễ hội gồm: Các Bô lão lớn tuổi và nam, nữ hội viên trong hội cùng dân làng đến dự	41	9.6

	Trưởng ban quản trị, học sinh, công an, trật tự	1	0.2
	Trưởng ban quản trị, học sinh, công an, y tế	1	0.2
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả khảo sát ta thấy trong tổng số 426 trường hợp khảo sát chỉ có 5,9% số người trả lời không cung cấp được thông tin về cá nhân, tổ chức nào thực hiện nội dung lễ hội. Còn lại 94,1% số người cho biết người tổ chức lễ hội bao gồm rất nhiều thành phần giữ các vai trò khác nhau, trong đó chủ yếu có:

+ Các vị cao niên, Bô lão là những người cao tuổi, có chức sắc trong làng và giữ vai trò điều khiển nghi lễ, thực hiện các hoạt động cúng bái.

+ Ban quản trị Lăng Miếu Núi Sam là những người đóng vai trò quan trong trong việc tổ chức, quản lý hoạt động và phân công nhiệm vụ trong suốt thời gian diễn ra lễ hội.

+ Ban quý tế: là những người giữ vai trò điều hành lễ hội, thực hiện các lễ nghi, hành lễ trong khuôn khổ lễ hội.

+ Chính quyền địa phương cũng là những người thực hiện vai trò trong việc vai trò tổ chức lễ hội, quản lý lễ hội cũng như bảo vệ an ninh trật tự trong quá trình diênc ra lễ hội.

+ Đội khiêng tượng bà (9 cô gái đồng trinh) là những người thực hiện lễ phục hiện rước Bà Chúa Xứ từ trên núi về Miếu.

+ Người dân trong cộng đồng: là những người giữ vai trò bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị của các nghi thức truyền thống lâu đời của Lễ hội và góp phần lưu truyền cho các thế hệ mai sau.

Theo kết quả kiểm kê trên, nhóm kiểm kể cũng tổng hợp lại đánh giá của người dân về những người đóng vai quan trọng nhất trong việc thực hành lễ hội, kết quả này được nhóm kiểm kê thể hiện qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 16: Người đóng vai trò quan trọng nhất trong thực hiện các nội dung lễ hội

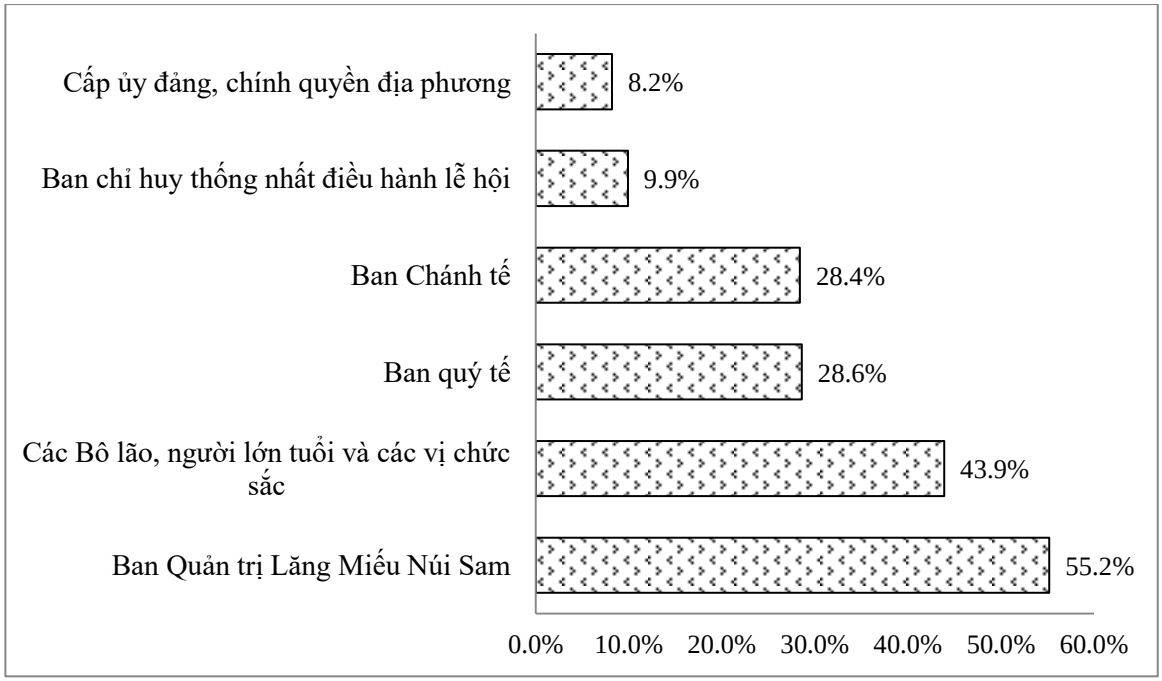

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả thể hiện trong biểu đồ trên ta thấy ý kiến của người dân về những người đóng vai trò quan trọng nhất là Ban Quản trị Lăng Miếu Núi Sam, đạt 55,2%; tiếp đó là các Bô lão, người lớn tuổi và các vị chức sắc đạt 43,9%; Ban quý tế đạt 28,6% và Ban Chánh tế đạt 28,4%; Ban chỉ huy thống nhất điều hành lễ hội đạt 9,9% và Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chỉ đạt 8,2%.

Hiện nay, Ban Quản trị Lăng Miếu Núi Sam hiện nay gồm 1 trưởng ban, 3 phó ban và 143 nhân viên, trong đó có bộ phận hành chính quản trị, bộ phận kế toán, bộ phận kiểm tiền với 20 thành viên. Đây là những người đóng vai trò quan trong không chỉ trong việc điều hành, tổ chức toàn bộ lễ hội mà còn là những người giám sát, duy trì hoạt động cũng như những nguồn kinh phí để duy trì hoạt động Lăng Miếu bà Chúa Xứ.

Các bô lão, người lớn tuổi và các vị chức sắc đóng vai trò quan trọng trong lễ thỉnh sắc rước bài vị của Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại về miếu Bà để tưởng nhớ người có công lớn trong công cuộc khẩn hoang lập ấp, đào kênh đắp đường, xây dựng và bảo vệ vùng đất mới. Hoạt động này diễn ra vào 15 giờ ngày 24-4 (âm lịch), các bô lão trong làng và Ban Quản trị miếu Bà sẽ tiến hành mặc lễ

phục chỉnh tề và sang lăng Thoại Ngọc Hầu để làm lễ. Ban quý tế và Ban chánh tế gồm nhiều người có đạo đức tốt, có nhiều cống hiến cho Miếu Bà và có vai trò chung là lo việc nội vụ, công tác hậu cần của lễ hội.

Bên cạnh đó, Ban chỉ huy thống nhất điều hành lễ hội được bầu ra để điều hành tất cả các hoạt động diễn ra trong lễ hội được suôn sẻ và thành công.

Ông Thái Công Nô, nguyên Phó trưởng Ban Quản trị miếu Bà Chúa Xứ núi Sam đã có hơn 35 năm gắn bó với ngôi miếu lớn nhất Việt Nam này nên rất am hiểu các nghi thức trong lễ hội vía Bà. Ông thường được bầu làm Chánh tế và cho biết những người được chọn trong Ban chánh tế phải ngoài 60 tuổi, có sức khỏe tốt, còn đủ vợ chồng, không tang chế, con cái đông đủ (đủ trai và gái) và hơn hết phải có đạo đức tốt để phục vụ cho chuỗi các chương trình lễ hội.

Những tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ liên quan: Các tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ trong lễ hội thường được tiến hành theo một trình tự chặt chẽ, nghiêm ngặt từ khi chuẩn bị lễ hội cho đến khi hết hội. Tất cả những tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ đều chứa đựng trong nó rất nhiều tri thức dân gian về mọi lĩnh vực trong cuộc sống và lao động của người dân, từ đó tạo ra nét văn hóa trong cộng đồng và được thể hiện trong lễ hội. Đối với lễ hội vía bà chúa xứ, những tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ khác mà người dân biết đến được nhóm kiểm kê ghi nhận đầy đủ thông qua bảng số liệu sau:

Bảng biểu 17: Những tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ liên quan

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Những tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ,... liên quan gì nổi bật	Ấn tượng và thu hút nổi bật nhất là Lễ tắm Bà, có nghi thức riêng biệt và kiêng kỵ, không được xem tắm Bà, chỉ được đứng ngoài sân, phải tế bằng heo trắng, Túc Yết 1 con heo, Chánh tế 1 con heo, lễ Túc Yết trong văn tế, 3 ngày không gần phụ nữ, ăn chay cho thân thể sạch sẽ	17	4.0
	Khoảng 2 giờ ngày 22/4 âm lịch các anh chị nam nữ trẻ già tập trung tại nhà bia liệt sĩ để làm lễ, múa và nói lên những tiểu sử của các bậc doanh nhân,..	1	0.2
	Không biết/Không rõ	95	22.3
	Không có kiêng kỵ	1	.2
	Lễ hội này có những tập tục, nghi lễ, nghi thức nổi bật như: Lễ phục hiện rước tượng Bà, Lễ tắm Bà, Lễ Xây Chầu, Lễ Thỉnh Sắc, Lễ Phục hiện, Hồi sắc	159	37.3
	Lễ hội này có những tập tục, nghi lễ, nghi thức nổi bật như: ngày 22/4 rước Bà; ngày 23/4 tắm Bà; ngày 24 đến ngày 27/4: hát Bội, xây Chầu	42	9.9
	Lễ hội rước Bà nổi bật nhất là: nghi thức rước Bà từ đỉnh núi Sam xuống do 9 cô gái đồng trinh khiêng	70	16.4
	Lễ tắm bà: Kiêng những người phụ nữ đến chu kỳ không tham gia tắm bà. Ngoài ra, trong lễ tắm bà, 9 người tự ý thức không quan hệ tình dục và ăn chay 3 ngày.	1	0.2

	Múa Lân, chạy Việt dã từ chân núi lên đỉnh núi; Nghi thức làm lễ; Hát Bội phục vụ tổ chức lễ hội tại Miếu Bà	6	1.4
	Những người vào cúng phải sạch sẽ, những người phụ nữ ăn mặc chỉnh tề không được hở hang. Không được nói bậy cười đùa. Lễ phục hiện rước tượng bà phải do 9 cô gái đồng trinh thực hiện. Lễ tắm Bà cũng do phụ nữ có uy tín và không ai được phép nhìn	7	1.6
	Nổi bật là người đi rước tượng bà có rất nhiều người tham gia, lân sư rồng	1	0.2
	Rước Bà từ trên đỉnh Núi Sam xuống, hát bội tắm Bà, Xây chầu	26	6.1
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Theo kết quả kiểm kê trên ta thấy những nghi lễ, nghi thức nổi bật liên quan đến lễ hội bao gồm: lễ rước Bà ngày 22/4; lễ tắm Bà ngày 23/4; nghi thức hát Bội, xây Chầu. Trong đó, nghi lễ ấn tượng và thu hút nổi bật được nhiều người dân đề cập đến nhất chính là Lễ tắm Bà. Lễ tắm Bà có nghi thức riêng biệt và kiêng kỵ như không được xem tắm Bà, chỉ có những người phụ nữ có uy tín trong cộng đồng được tham gia thực hiện và được quây vải kín, không được ai nhìn. Đồng thời kiêng những người phụ nữ đến chu kỳ không được tham gia tắm Bà, trước đó các phụ nữ này cũng tự ý thức không quan hệ tình dục và ăn chay 3 ngày. Người dân cũng đề cập đến nghi thức phục hiện rước bà từ đỉnh núi Sam xuống phải do chín cô gái đồng trinh khiêng. Như vậy có thể thấy nghi thức tắm Bà là một nghi thức diễn ra trang trọng với nhiều điều kiêng kỵ nhất, những người thực hành nghi thức này cũng phải thực hiện đúng theo những quy tắc khắt khe mới được chọn để tiến hành nghi thức.

Trong 426 trường hợp khảo sát có 95 trường hợp có câu trả lời *Không biết/Không rõ* những tập tục, nghi lễ, nghi thức, kiêng kỵ của lễ hội, chiếm tỷ lệ 22,3%. Trường hợp này thường tập trung vào nhóm đối tượng có độ tuổi dưới 30 tuổi, ít hiểu biết về lễ hội và tham gia chủ yếu vào các hoạt động vui chơi ở phần hội khi đến lễ hội vía bà.

Các nghi lễ chính trong lễ hội: Các nghi lễ chính trong lễ hội Vía Bà Chúa Xứ bao gồm: Lễ phục hiện rước Bà (Lễ Thỉnh Bà 22/4), Lễ Tắm bà (23/4), Thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu, Lễ túc yết (đêm 25/4 rạng sáng 26/4), Xây Chầu- Hát Bội, Lễ Chánh Tế và Lễ Hồi sắc.

(1) Lễ phục hiện rước Bà (Lễ Thỉnh Bà 22/4):

Lễ phục hiện rước Bà được thực hiện vào chiều 22-4 âm lịch hằng năm. Theo thông lệ, lễ phục hiện rước tượng Bà gồm 3 phần: Đầu tiên, một người lớn tuổi có chức sắc trong làng báo cho người dân là tìm được tượng Bà trên đỉnh núi nên phải sắm sửa lễ vật mang lên để xin rước tượng Bà về. Sau đó, một đoàn người cùng nhau lên núi và làm lễ rước tượng Bà xuống núi. Sau khi rước tượng Bà xuống núi thành công, Ban Quản trị Lăng Miếu Núi Sam cùng các quan khách, các vị chức sắc, bà con địa phương bắt đầu hành lễ tắm và mặc trang phục áo mão cho Bà.

(2) Lễ Tắm bà (23/4):

Lễ "Tắm Bà": Diễn ra vào 24 giờ đêm 23/4 âm lịch. Lễ tắm bà được diễn ra một cách kín đáo và có 9 người phụ nữ đồng trinh mới được phép tắm cho tượng Bà. Mở đầu lễ, 2 ngọn nến to được đốt sáng lên trong chánh điện. Ông lễ chánh bái nghi cùng với 2 vị bô lão, ban quản lý miếu niệm hương, dâng rượu và trà. Lúc này, người ta dùng một bức màn kéo ngang bệ thờ, che khuất khu vực đặt tượng và 9 người phụ nữ đồng trinh được phân công trước bắt đầu tắm cho tượng Bà bên trong.

Đầu tiên là cởi mũ, áo, khăn đai từ lớp ngoài vào trong để lộ toàn thân pho tượng. Những người phụ nữ được phân công việc tắm Bà lần lượt nhúng từng chiếc khăn mới vào chậu nước thơm, vắt ráo rồi lau tượng nhiều lần. Sau đó, họ

dùng nước hoa xịt khắp bức tượng rồi chọn bộ đồ mới đẹp nhất khoác lên bức tượng, thắt chặt đai, chít khăn, đội mão, gắn lại những ngọn đèn màu trang trí như cũ. Lễ tắm Bà thường kéo dài khoảng một giờ, sau đó bức màn ngăn được kéo lên để cho khách tự do chiêm bái, dâng hương, hoặc xin lộc Bà. Nước tắm tượng Bà là nước thơm, và phần nước tắm còn lại sẽ đem hoà trong 2 thùng nước lớn để phân phát cho du khách trẩy hội. Đồng thời, bộ y phục cũ của Bà cũng được cắt nhỏ ra phân phát cho du khách trẩy hội và được coi như lá bùa hộ mệnh giúp cho mọi người khoẻ mạnh và trừ ma quỷ.

(3) Thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu

Lễ Thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu được cử hành vào khoảng 16h chiều ngày 25/4. Các bô lão trong làng và Ban quản trị lăng miếu cùng mặc quần áo chỉnh tề, tiến từ miếu Bà sang lăng Thoại Ngọc Hầu nằm đối diện với miếu bà làm lễ Thỉnh Sắc rước bài vị của Nguyễn Văn Thoại, bà nhị phẩm Trương Thị Miệt và bài vị Hội đồng (thật ra, đây là lễ rước bài vị, vì sắc đã không còn). Dẫn đầu có đội múa lân, các học trò lễ tay cầm cờ phướn đi hầu phía trước và sau chiếc kiệu sơn son thiếp vàng gọi là long đình. Đến điện thờ, ông chánh tế bái làm lễ niệm hương, rồi thỉnh bài vị đưa lên kiệu trở về miếu Bà. Ba chiếc bài vị mang tên Thoại Ngọc Hầu và tên bà vợ chánh Châu Thị Tế, bà vợ thứ Trương Thị Miệt được đặt trên bàn thờ ở chánh điện. Bài vị thứ tư mang tên Hội đồng, ghi công lao các quan quân đã theo Thoại Ngọc Hầu xưa kia, được đặt riêng ở bàn thờ phía trước. Sau đó, Ban quản trị Lăng Miếu Núi Sam dâng hương thỉnh an và lễ thỉnh sắc kết thúc.

(4) Lễ túc yết (đêm 25/4 rạng sáng 26/4):

Lễ Túc yết: được tổ chức lúc 0 giờ đêm 25 rạng 26-04 âm lịch, gồm có hai phần: nghi thức cúng tế và phần xây chầu. Lễ vật dâng cúng gồm có: một con heo trắng, một đĩa huyết heo có kèm theo nhúm lông nhỏ. Một mâm trái cây, trầu cau, gạo, muối. Sau ba hồi chiêng, trống, nhạc lễ nổi lên, ông chánh tế bái làm lễ dâng hương, chúc tửu, hiến trà, đọc văn tế. Sau đó bài văn tế được hoá cùng với một ít giấy vàng bạc.

(5) Xây Chầu- Hát Bội:

Sau nghi thức cúng tế của lễ TúcYết là phần xây chầu – hát bội được tiến hành ở nhà võ ca. Nghi thức này do một người sành nghi lễ và có uy tín làm tế tại miếu Bà thực hiện cùng đào kép hát bội cầu nguyện cho quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, đất đai phì nhiêu, mùa màng bội thu, dân chúng khỏe mạnh, yên vui, các loài quỷ dữ bị tiêu diệt, lễ Xây chầu bắt đầu bằng ba hồi trống lệnh. Sau đó, chiêng trống rộ lên, chương trình hát bội bắt đầu. Các tuồng Hát Bội thường được diễn vào ngày Vía Bà là: Trần Bình Trọng, Sát Thát, Lưu Kim Đính, Trưng Nữ Vương …

(6) Lễ Chánh tế (27/4):

Lễ Chánh tế: được tổ chức vào tờ mờ sáng ngày 27, gần giống như nghi thức cúng Túc yết.

(7) Lễ Hồi sắc (27/4):

Lễ Hồi sắc được cử hành vào khoảng 15h ngày 27-04, đoàn hành lễ là các bô lão lại trang trọng rước bài vị Thoại Ngọc Hầu và nhị vị phu nhân từ miếu trở về Sơn Lăng. Kết thúc lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam.

Kết quả khảo sát người dân về các nghi lễ chính trong lễ hội được thể hiện qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 18: Các nghi lễ chính trong lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Các nghi lễ chính trong lễ hội	Các nghi lễ chính trong lễ hội gồm: Lễ phục hiện rước Bà, Lễ Xây chầu, Lễ Thỉnh sắc, Lễ Hồi sắc, Lễ Tắm bà	38	8.9
	Các nghi lễ chính trong lễ hội gồm: Lễ phục hiện, Lễ Thỉnh Bà, Lễ Thỉnh Sắc, Lễ Phục Sắc và Hồi Sắc	39	9.2
	Không biết/Không rõ	6	1.4
	Lễ thỉnh bà (22/4 ÂL): còn gọi là lễ phục hiện rước tượng bà. Lễ tắm bà (23/4), Lễ thỉnh sắc (25/4), Lễ túc yết (đêm 25/4 rạng sáng 26/4), Lễ Chánh tế (27/4), Lễ Hồi sắc (27/4)	89	20.9
	Phục hiện rước Bà; Tắm thay áo, mão Bà; Thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu; Xây Trầu; Hồi sắc	80	18.8
	Tắm Bà, Thỉnh sắc Thoại Ngọc Hầu về Miếu Bà, Túc Yết, Xây Chầu, Chánh tế	56	13.1
	Thỉnh sắc từ lăng ông Thoại; Lễ rước bà; Lễ tắm bà; Xây chầu	32	7.5
	Từ 7h ngày 22 tháng 4 âm lịch, tiến hành lễ thỉnh sắc thần trên Lăng Thoại Ngọc Hầu về miếu Bà. Đến 13h cùng ngày chuẩn bị kiệu lên đỉnh núi Sam rước sắc Bà về Miếu. Ngày 23 tháng 4 âm lịch tiến hành lễ tắm Bà. Ngày 24 tháng 4 âm lịch, tổ chức hát Bội trước đền thờ của Bà tại miếu	86	20.2
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả khảo sát chúng ta thấy có đến 98,6% người dân thực hiện khảo sát đều có thể liệt kê được ít nhất 3 nghi lễ chính trong lễ hội. Trong đó phổ biến nhất là kể đến các nghi thức: Lễ tắm Bà, Lễ thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu, Lễ túc yết, Lễ chánh tế. Một số người dân còn có thể liệt kê tên nghi thức gắn liền với thời gian cụ thể như: Lễ thỉnh bà (22/4 ÂL): còn gọi là lễ phục hiện rước tượng bà. Lễ tắm bà (23/4), Lễ thỉnh sắc (25/4), Lễ túc yết (đêm 25/4 rạng sáng 26/4), Lễ Chánh tế (27/4), Lễ Hồi sắc (27/4). Trong đó nghi lễ được người dân biết đến và tham gia nhiều nhất được nhóm kiểm kê tổng hợp và thể hiện thông qua bảng biểu sau:

Bảnh biểu 19: Nghi lễ chính được biết đến nhiều nhất

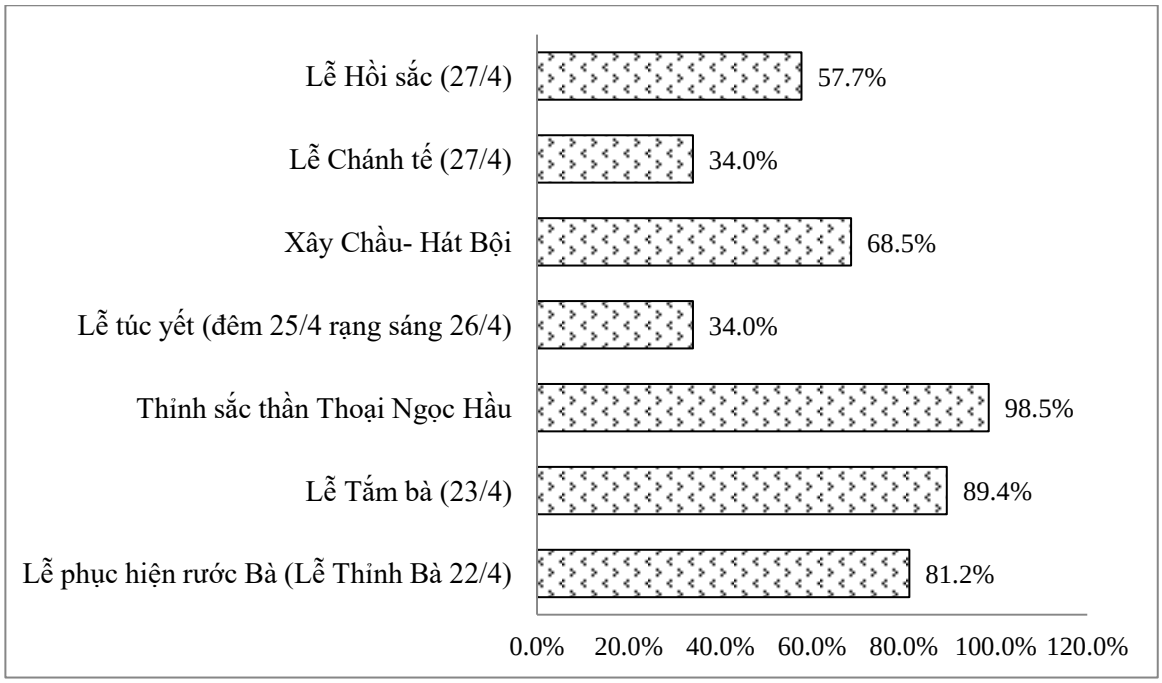

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả thể hiện trong bảng biểu trên ta thấy nghi lễ chính được người dân biết đến có tỷ lệ cao nhất là lễ Thỉnh sắc thần Thoại Ngọc Hầu (98,8%), tiếp đó là Lễ Tắm Bà (89,4%), Lễ phục hiện rước Bà (81,2%). Ba nghi lễ này có tỷ lệ người biết đến và tham gia đông đảo nhất bởi đây đều là các nghi lễ quan trọng nhất của lễ hội, đồng thời cũng là nghi lễ diễn ra trang nghiêm, thể hiện sự tưởng nhớ, lòng biết ơn của người dân nên thu hút số lượng người tham gia

nhiều hơn so với các nghi lễ còn lại như Xây Chầu - Hát Bội (68,5%), Lễ Hồi sắc (57,7%), Lễ Chánh tế và Lễ Túc yết cùng đạ 34%. Đồng thời, các Nghi lễ Xây Chầu - Hát Bội, Lễ Hồi sắc, Lễ Chánh tế và Lễ Túc yết có tỷ lệ người tham gia ít hơn bởi những người trong độ tuổi trẻ ít có sự quan tâm và thích thú khi tham gia vào các nghi lễ này. Thay vào đó, đối với những người nằm trong độ tuổi trẻ tuổi thường có nhu cầu và sở thích tham gia vào các trò chơi, trò diễn, trình diễn âm nhạc trong khuôn khổ lễ hội hơn.

Các tập tục, trò chơi, trò diễn, trình diễn âm nhạc của lễ hội: Bên cạnh phần lễ thì phần Hội cũng không kém phần quan trọng tại Lễ hội vía bà chúa xứ núi Sam. Người dân đã cung cấp rất nhiều thông tin về các hoạt động phong phú này, trong đó phải kể đến như: biểu diễn Lân Sư Rồng, biểu diễn các tuồng cổ, các vở cải lương, biểu diễn âm nhạc dân tộc, trò chơi dân gian, ẩm thực 4 dân tộc Chăm, Hoa, Khmer, Việt. Bên cạnh đó còn có các trò chơi diễn ra trong các ngày lễ như: chạy bộ, kéo co, nhảy bao bố, cờ tướng, chạy xe đạp chậm, đập nồi đất,…

Các tập tục, trò chơi, trò diễn, trình diễn âm nhạc của lễ hội mà người dân biết đến được nhóm kiểm kê thể hiện qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 20: Các tập tục, trò chơi, trò diễn, trình diễn âm nhạc của lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Các tập tục, trò chơi, trò diễn, trình diễn âm nhạc,...	Biểu diễn Lân Sư Rồng, biểu diễn âm nhạc, ẩm thực 4 dân tộc Chăm, Hoa, Khmer, Việt	40	9.4
	Biểu diễn lân sư rồng, biểu diễn các tuồng cổ, các vở cải lương, biểu diễn âm nhạc dân tộc, hoạt động thể thao, trò chơi dân gian	47	11.0
	Các tập tục, trò chơi, trò diễn của lễ hội gồm: Lễ hội đường phố, lễ hội Lân Sư Rồng, lễ hội nhạc Khmer	39	9.2

của lễ hội	Các trò chơi diễn ra trong các ngày lễ như: Chạy bộ, kéo co, múa Lân, nhảy bao bố, hát Bội, ngũ âm của người Khmer	3	.7
	Chạy Việt dã; Trò chơi đập nồi; Hát văn nghệ; Múa Khmer, Chăm, Hoa, Việt; Các đoàn từ Tp.HCM về biểu diễn	1	.2
	Hát bộ (bội); múa lân; giao lưu âm nhạc giữa các dân tộc	40	9.4
	Không biết/Không rõ	4	.9
	Lễ phục hiện quá trình rước bà, giao lưu văn hóa, văn nghệ 4 dân tộc với các loại hình khác nhau: Hát bội (người Việt), múa lân (người Hoa), trình diễn âm nhạc (Khmer), Múa (Chăm)	79	18.5
	Múa lân sư rồng trong quá trình diễn ra lễ phục hiện rước bà trên núi Sam xuống	32	7.5
	Những trò chơi như: Kéo co, hát Bội, Đờn ca tài tử	34	8.0
	Sân khấu hóa 4 dân tộc Chăm, Hoa, Khmer, Việt trên địa bàn tỉnh An Giang. Chạy Việt dã, kéo co, đập nồi. Biểu diễn văn nghệ của các đoàn ca hát Tp. HCM	12	2.8
	Trình diễn âm nhạc như là hát Bộ, biểu diễn nhạc ngũ âm, tuần lễ văn hóa 4 dân tộc Việt, Hoa, Chăm, Khmer; Các trò chơi dân gian như giật cờ, tung cầu, nhảy bao bố, kéo co, đẩy gậy, leo núi, cờ tướng, diễu hành Lân,...	21	4.9
	Trò chơi dân gian chạy bộ, leo núi Sam, nhảy bao bố, cờ tướng, chạy xe đạp chậm, đập nồi đất, kéo co hát bội và cùng đội ngoài tỉnh tham gia như đờn ca tài tử, cải lương, lô tô, mô tô bay	74	17.4

	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Tóm lại, có thể thấy phần hội bao gồm rất nhiều các hoạt động vui chơi mang đậm nét đặc sắc về văn hóa, đời sống tinh thần của người Việt, Hoa, Khmer và Chăm cũng như sự giao thoa, hòa hợp về văn hóa của các dân tộc hiện sinh sống trên mảnh đất An Giang.

Các vật dụng chính (đồ thờ, lễ vật, đồ cúng, đồ rước, dụng cụ, đạo cụ, nhạc cụ, trang phục...) được sử dụng trong lễ hội: Qua quá trình khảo sát, chúng tôi đã tổng hợp các vật dụng chính được sử dụng trong lễ hội vía bà chúa xứ như sau: Đồ thờ - lễ vật có: lư hương, lư đồng, nhang đèn, heo trắng- xôi, gà, trái cây, hoa, rượu trà, Áo mão, Chuỗi, hài... Đồ rước bà có: Kiệu, cờ lộng, Xe hoa. Về trang phục có: đồ lễ truyền thống áo dài khăn đóng, Trang phục lính thời Vua Chúa. Các đạo cụ có Kiếm, đao, binh đao và nhạc cụ có trống, kèn, đàn cò... Kết quả khảo sát được thể hiện cụ thể trong bảng biểu sau đây:

Bảng biểu 21: Các vật dụng chính được sử dụng trong lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Các vật dụng chính (đồ thờ, lễ vật, đồ cúng, đồ rước, dụng cụ, đạo	Bàn thờ gồm lư hương, lư đồng, lễ vật cúng, heo trắng, xôi, trái cây, hoa, rượu trà, nhang đèn, đồ rước kiệu, xe hoa, Lân Sư Rồng, trang phục lính đồ nam thời Vua Chúa, kiếm, đao, trống kèm đàn cò	47	11.0
	Các vật dụng chính được sử dụng trong lễ hội như: Kiệu Bà, binh đao, áo mão Bà, chuỗi Bà, hài Bà, phụng, heo quay, hoa trái, trang phục	41	9.6
	Các vật dụng chính được sử dụng trong ngày lễ: Nhang, đèn, mão, áo Bà, trái cây, nhạc trống, kèn	27	6.3

cụ, nhạc cụ, trang phục...) được sử dụng trong lễ hội	Có kiệu để khiêng, rước Bà về Miếu, quân linh; Có áo mão, trầu cau, bài lự; Nhạc cụ đi theo, cờ lộng, y phục; Đồ cúng có xôi mâm, heo quay, gà quay, rượu; Chiêng, trống, Lân Sư Rồng múa theo	33	7.7
	Đồ thờ: Áo mão, kiệu rước Bà, chuỗi, hài. Đồ cúng: Trái cây, bông, nhang, đèn, heo quay, xôi. Đạo cụ: trống, kèn...	119	27.9
	Không biết/Không rõ	35	8.2
	Kiệu rước Bà; Kiệu thỉnh sắc thần, kèn, trống, chiêng, áo mão Bà, mâm ngũ quả, mâm xôi, heo quay, nhan, đèn, muối, gạo, bông.	42	9.9
	Kiệu, binh, đao, bông hoa, trái cây, heo quay, trang phục biểu diễn	38	8.9
	Lư đèn; Lễ vật: Xôi, heo trắng (heo đứng), trái cây, hoa tươi, gà vịt quay; Đồ rước: Kiệu, áo, mão; Nhạc cụ: Nhạc lễ, trống, kèn; Trang phục: Đồ lễ truyền thống áo dài khăn đóng	10	2.3
	Ngày lễ: người dân đội xôi, bánh cúng Bà; Ban Quản trị: một con heo trắng trên 100kg, cặp vịt, cháo, rượu, trà; rước Bà: 1 cái đầu heo quay, cặp vịt; Đạo cụ: kiệu, áo Bà, mão; Nhạc cụ: Ngũ âm, của cộng đồng người Hoa có trống, lân	22	5.2
	Nhang đèn, heo quay, xôi hoa quả, trái cây, kiệu, trống, kèn, áo bào	12	2.8
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Theo kết quả kiểm kê, 92,8% người dân tham gia khảo sát đều liệt kê được các vật dụng và lễ vật chính được dùng trong lễ hội như: Đồ thờ bao gồm Áo mão, kiệu rước Bà, chuỗi, hài; Đồ cúng: Trái cây, bông, nhang, đèn, heo quay, xôi… Đạo cụ: trống, kèn, đàn cò,... Ngoài ra, còn có các vật dụng, lễ vật khác như lư hương, lư đồng, heo trắng, rượu trà, đồ rước kiệu, xe hoa, trang phục lính đồ nam thời Vua Chúa, Kiệu Bà, binh đao, áo mão Bà, chuỗi Bà, hài Bà,… Chỉ có 8,2% người được khảo sát không biết hoặc không biết rõ về lễ vật/vật dụng chính - các trường hợp này chủ yếu rơi vào nhóm người có độ tuổi trẻ dưới 30 tuổi, có lẽ vì độ tuổi còn trẻ nên chưa quan tâm đến lễ hội ở vấn đề này.

2.3 Hiện trạng tổ chức lễ hội:

Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ núi Sam là một biểu hiện của tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung, biểu hiện cho khát vọng tìm kiếm sự che chở, bảo bọc cho cuộc sống bình yên của người dân địa phương. Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ núi Sam đã chi phối mạnh mẽ và gần như toàn bộ đời sống tâm linh của cộng đồng dân cư đã và đang sinh sống ở tỉnh An Giang nói riêng và khu vực Nam Bộ nói chung. Điều này thể hiện ở việc thờ Bà Chúa Xứ trong phạm vi những hộ gia đình riêng lẻ. Kết quả kiêm kê tỷ lệ gia đình thờ Bà Chúa Xứ tại gia thể hiện qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 22: Gia đình có thờ Bà Chúa Xứ tại gia hay không

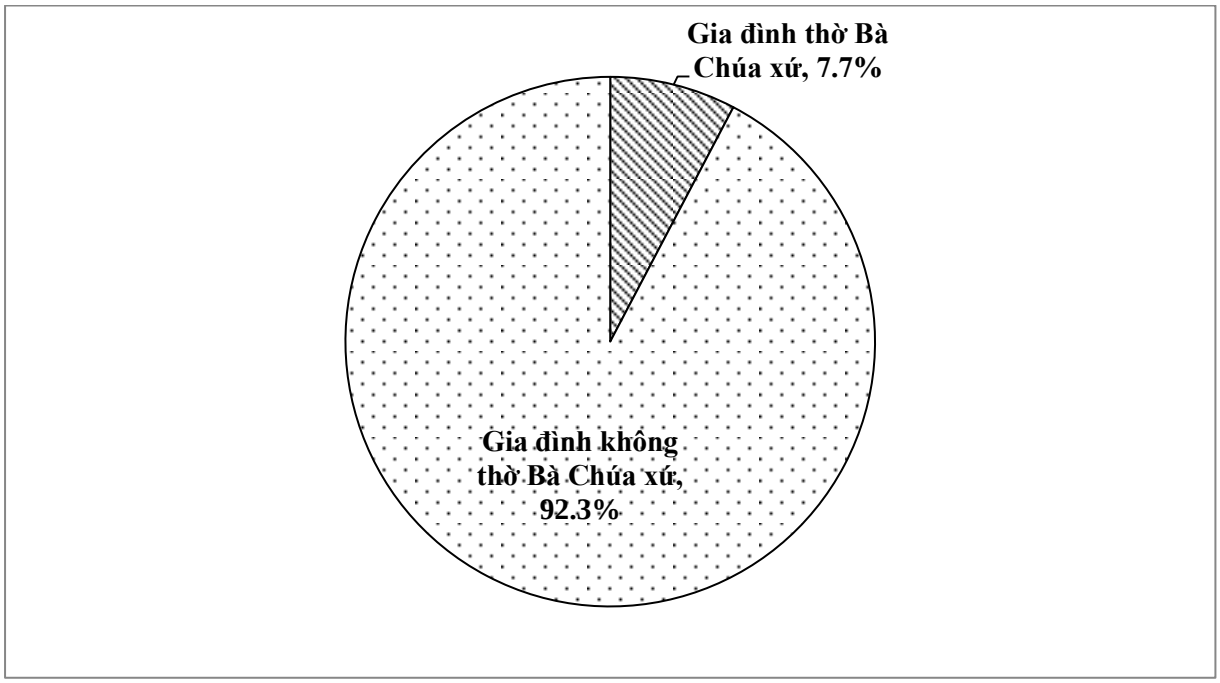

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ biểu đồ trên ta thấy tỷ lệ Gia đình có thờ Bà Chúa Xứ tại gia không cao, chỉ chiếm 33 câu trả lời (7,7%) và Gia đình không thờ Bà Chúa Xứ tại gia có 393 câu trả lời (92,3%). Sở dĩ số gia đình có thờ Bà Chúa Xứ núi Sam có tỷ lệ không cao vì người dân ở đây thường thờ phụng Bà tại cơ sở thờ tự tại Miếu Bà Chúa Xứ - chính vì vậy người dân trong và ngoài tỉnh đến tham quan, hành lễ, trả lễ hàng năm vào dịp đầu năm mới và ngày lễ Vía bà vào tháng 4 âm lịch rất đông đảo.

Nhóm kiểm kê cũng đã khảo sát ý kiến của người dân trong cộng đồng về hiện trạng tổ chức lễ hội Miếu Bà chúa xứ núi Sam với 2 lựa chọn chính, kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021về hiện trạng tổ chức lễ hội được chúng tôi thể hiện thông qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 23: Hiện trạng tổ chức của lễ hội

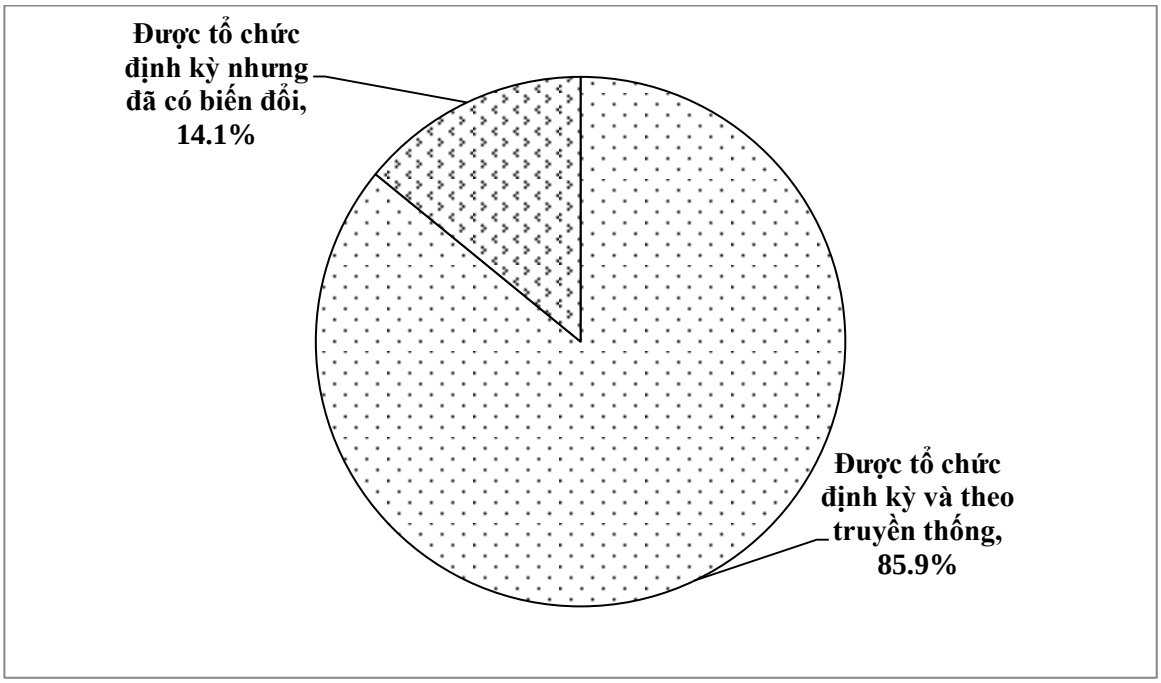

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ biểu đồ, ta có thể thấy hiện trạng tổ chức lễ hội hiện nay diễn ra như sau: được tổ chức định kỳ và theo truyền thống chiếm tỷ lệ trả lời cao, đạt 85,9% và được tổ chức định kỳ nhưng đã có biến đổi đạt 14,1%.

Như vậy, theo đánh giá chung của những người dân, lễ hội Vía Bà Chúa Xứ vẫn được tổ chức đều đặn vào cuối tháng 4 âm lịch hàng năm và thu hút rất nhiều tín đồ về hành hương chiêm bái cũng như các du khách đến tham quan, thưởng ngoạn. Công tác tổ chức và quản lý lễ hội được duy trì hàng năm theo đúng truyền thống với các hoạt động lễ hội đi vào nề nếp, phần lớn được diễn ra trong không khí trang nghiêm, an toàn, tiết kiệm, hạn chế xảy ra các hiện tượng tiêu cực như hình thức cúng bái mê tín, xin xăm, xin bùa, uống nước tắm Bà để trị bệnh,... Nhiều hoạt động văn hóa - thể thao và các trò chơi dân gian cũng được tổ chức để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của đông đảo người dân địa phương và khách du lịch cùng tham gia.

Đối với câu trả lời *"Được tổ chức định kỳ nhưng đã có biến đổi*" cho rằng trong những năm qua, lễ hội Vía Bà Chúa Xứ diễn ra đều đặn và phát huy tốt

những giá trị về văn hóa, tâm linh. Trong đó, chương trình phần lễ vẫn được giữ theo nghi thức truyền thống, nhưng về nội dung và hình thức dần được tổ chức với quy mô ngày càng rộng và theo xu hướng để tạo sự hấp dẫn, thu hút du khách. Việc tổ chức lễ hội luôn đảm bảo khai thác được các giá trị nghi thức của lễ hội cũng như đảm bảo các bản sắc văn hóa của địa phương. Thông qua các hoạt động của lễ hội Vía Bà Chúa Xứ đã góp phần giới thiệu, quảng bá cảnh quan thiên nhiên các di tích lịch sử - văn hóa và những sản phẩm du lịch đặc thù, ẩm thực đặc trưng của thành phố Châu Đốc nói riêng và tỉnh An Giang nói chung, từ đó xây dựng tỉnh An Giang trở thành trung tâm du lịch đặc sắc về văn hóa tâm linh của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

Từ năm 2001 lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam đã được Bộ Văn hóa- Thể Thao và Du Lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, là di sản cần được bảo vệ và duy trì. Chính vì vậy, lễ hội ngoài phần lễ được diễn ra theo các nghi thức truyền thống thì phần hội cũng được chú trọng như tổ chức thêm các chương trình sân khấu văn nghệ cùng tuần lễ văn hóa – thể thao, các trò chơi dân gian, múa lân sư rồng,… được diễn ra một cách sôi nổi, bài bản, chuyên nghiệp và có quy củ. Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam cho thấy những biến đổi quan trọng của lễ hội trong những năm gần đây được ghi nhận như sau:

Bảng biểu 24: Những biến đổi quan trọng của lễ hội

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
	Biến đổi quan trọng của lễ hội này trong những năm gần đây được diễn ra bằng lễ hội đường phố	45	10.6

Những biến đổi quan trọng của lễ hội này trong những năm gần đây	Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên từ năm 2019 phần lễ hội được tổ chức quy mô nhỏ theo quy định không tụ tập đông người. Tuy nhiên vẫn được tổ chức trình tự nghi thức truyền thống phần lễ, hạn chế phần hội, hoạt động ca múa, trò chơi dân gian	63	14.8
	Được công nhận lễ hội cấp Quốc gia	7	1.6
	Kể từ năm 2002 trở về sau - năm thứ hai từ khi được Bộ Văn hóa Thông tin công nhận là lễ hội cấp Quốc gia, ngoài nghi thức truyền thống, lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam còn có thêm: Lễ khai hội vào ngày 21/4 ÂL và tổ chức hàng năm cho đến năm 2011 thì tạm dừng lễ khai hội; Lễ phục hiện thì được tổ chức vào ngày 22/4 Âl hàng năm và thực hiện cho đến ngày hôm nay	1	.2
	Không biết/không rõ	186	43.7
	Lễ hội rước Bà theo phong tục truyền thống từ xưa đến nay không thay đổi. Nhưng hiện nay đang dịch bệnh, ngày lễ khai hội làm gọn lại	2	.5
	Lễ hội tổ chức theo phong tục truyền thống và tổ chức định kì, không có biến đổi lớn	31	7.3
	Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam những năm gần đây lượng khách giảm do dịch bệnh	37	8.7
	Lễ phục dựng cầu kì hơn, người dân đóng vai Thoại Ngọc Hầu, mặc đồ nông dân, quan, lính giống ngày xưa. Khiêng kiệu (9 cô gái khiêng không nổi kiệu nên cả nam phụ khiêng cùng)	1	.2

	Lúc chưa được công nhận lễ hội Vía Bà cấp Quốc gia tổ chức đơn thuần nhưng vẫn mang tính Văn hóa cao. Sau khi được công nhận là lễ hội cấp Quốc gia thì hình thức được tăng lên cao, lượng khách đến chiêm bái rất đông	5	1.2
	Thời gian gần đây lễ hội được chính quyền và nhân dân địa phương tổ chức quy mô hơn với phần sân khấu hóa chương trình khai hội, thu hút khách hành hương đến viếng và tham quan. Ngoài ra còn nâng tầm các phần truyền thống trong lễ hội nhữ Lễ hội Phục hiện, thỉnh Bà từ đỉnh núi Sam	8	1.9
	Trước đây rước kiệu bà từ trên đỉnh núi Sam xuống miếu Bà do dân làng thực hiện. Bây giờ vì do dịch bệnh nên rước bà từ trên đỉnh núi xuống miếu bà bằng xe	2	.5
	Về hình thức tổ chức được tăng lên rất cao, từ khâu hóa trang cho đến lân sư rồng, diễn viên các đoàn tuồng cải lương, sân khấu điện ảnh của TP.HCM đến diễn và có sự phục vụ của đôi lân sư rồng	38	8.9
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả kiểm kê ghi nhận trong bảng số liệu trên ta thấy có 43,7% người dân có câu trả lời "*không biết/không rõ"* và 56,3% người dân có thể đưa ra câu trả lời về những biến đổi quan trọng của lễ hội như: Sau khi được công nhận là lễ hội cấp Quốc gia, thời gian gần đây lễ hội được tổ chức với quy mô lớn hơn, có thêm phần sân khấu hóa chương trình khai hội, lễ hội đường phố được tổ chức với hình thức hiện đại, có các chương trình múa lân sư rồng, có sự tham gia của diễn viên các đoàn tuồng cải lương, sân khấu điện ảnh của

TP.HCM thu hút du khách tham gia mạnh mẽ. Khi phỏng vấn nhóm người cho rằng lễ hội đã có biến đổi với câu hỏi *"Liệt kê những biến đổi quan trọng của lễ hội này trong những năm gần đây*" – các ý kiến đều cho rằng do tác động của dịch bệnh nên quy mô lễ hội bị giảm sút, các nghi thức hạn chế người dân tham gia, nghi lễ rước Bà là nghi lễ quan trọng nhất nhưng do dịch bệnh cũng hạn chế người dân tham dự, phần Hội không được tổ chức,…Vì vậy, lễ hội miếu Bà chúa xứ núi Sam giảm độ quy mô, thu hút người dân thập phương.

Có thể thấy trong hai năm gần đây (năm 2020 - 2021), do tình hình dịch bệnh Covid kéo dài với nhiều diễn biến phức tạp, quy mô tổ chức lễ hội đã được thay đổi để phù hợp với tình hình hiện tại. Các trình tự tổ chức những nghi thức truyền thống trong phần lễ vẫn được giữ nguyên, chỉ hạn chế các hoạt động trong phần hội, không thực hiện chương trình sân khấu hóa. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, thả đèn hoa đăng,… tập trung đông người đều bị tạm dừng, không thực hiện. Kéo theo đó là số lượng du khách tham gia lễ hội cũng thuyên giảm rất nhiều so với mọi năm, những du khách đến thăm Miếu Bà Chúa Xứ đều phải đeo khẩu trang, rửa tay trước khi vào khu vực chính điện. Đối với các đoàn khách đăng ký vào viếng Bà bị hạn chế về số lượng, không cho tụ tập đông người...

Theo lãnh đạo UBND TP. Châu Đốc cho biết, trong năm 2021 Châu Đốc không tổ chức lễ khai hội, còn lễ phục hiện và lễ tắm Bà trong chuỗi ngày lễ khai hội đã được làm gọn lại, lực lượng tham gia chỉ gồm: Ban quản trị Lăng Miếu Núi Sam, Ban quý tế, bô lão, các cơ quan chuyên môn và một số diễn viên tham gia, không huy động lực lượng nữ sinh tham gia rước kiệu Bà xuống chân núi như trước đây. Các lực lượng tham gia nghiêm túc thực hiện nghiêm giải pháp 5K "khẩu trang - khử Nhìn chung, dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang, thành phố Châu Đốc chỉ tiến hành tổ chức phần lễ, không tổ chức phần hội như mọi năm với qui mô nhỏ, triệt để áp dụng đeo khẩu trang, giữ khoảng cách trong suốt quá trình tổ chức, đảm bảo các quy định phòng chống dịch theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế…

Từ thực trạng tổ chức lễ hội như trên, nhóm kiểm kê đã tiến hành tổng hợp các câu trả lời của người dân về những cách thức truyền dạy các nghi thức cho thế hệ sau và thể hiện kết quả thông qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 25: Những cách thức truyền dạy các nghi thức cho thế hệ sau

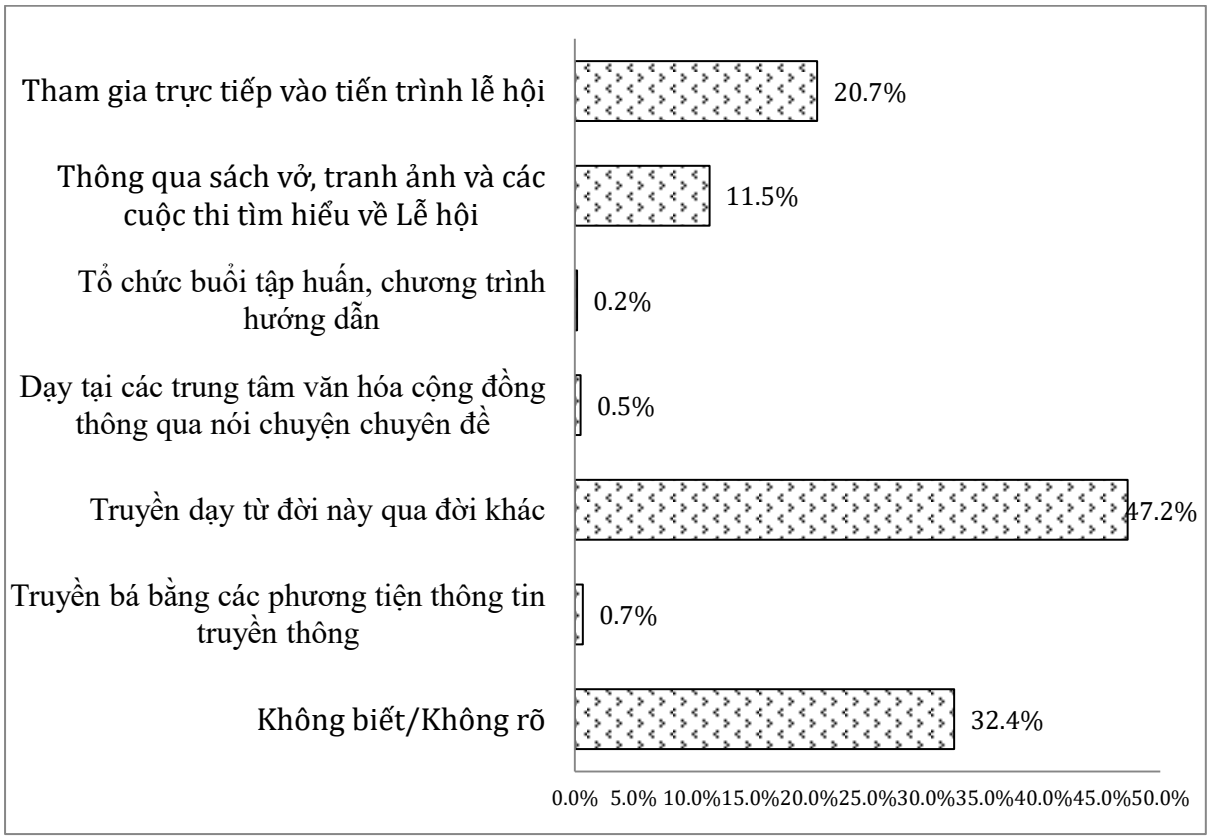

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả kiểm kê trên, chúng ta thấy cách thức truyền dạy các nghi thức cho thế hệ sau được người dân sử dụng nhiều nhất truyền dạy từ đời này qua đời khác, đạt 47,2%; tiếp đó là tham gia trực tiếp vào tiến trình lễ hội đạt 20,7%; thông qua sách vở, tranh ảnh và các cuộc thi tìm hiểu về lễ hội đạt 11,5%. Riêng việc tổ chức các buổi tập huấn, truyền dạy tại trung tâm văn hóa cộng đồng và thông qua các phương tiện thông tin truyền thông còn rất hạn chế và không được chú trọng.

Như vậy có thể thấy, cách truyền dạy những nghi thức trong lễ hội Vía Bà Chúa Xứ được sủ dụng nhiều nhất và có hiệu quả nhất chính là cách truyền dạy từ thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, lồng ghép vào đó là hoạt động tham gia trực

tiếp vào lễ hội để có thể có cái nhìn tổng quan, sâu sắc và tường tận nhất về từng nghi lễ cũng như ý nghĩa của lễ hội đối với cuộc sống tinh thần. Từ những hiểu biết đó, chúng ta có thể gìn giữ và bảo vệ một cách nguyên trạng nhất về lễ hội trong tinh hình phát triển kinh tế xã hội hiện nay.

Từ thực tế hiện trạng tổ chức lễ hội, nhóm khảo sát cũng đã phỏng vấn người dân để tìm hiểu đánh giá của cộng đồng về nguy cơ mai một của lễ hội miếu Bà chúa xứ núi Sam, kết quả thu được như sau:

Bảng biểu 26: Đánh giá nguy cơ mai một của lễ hội miếu Bà chúa xứ núi Sam

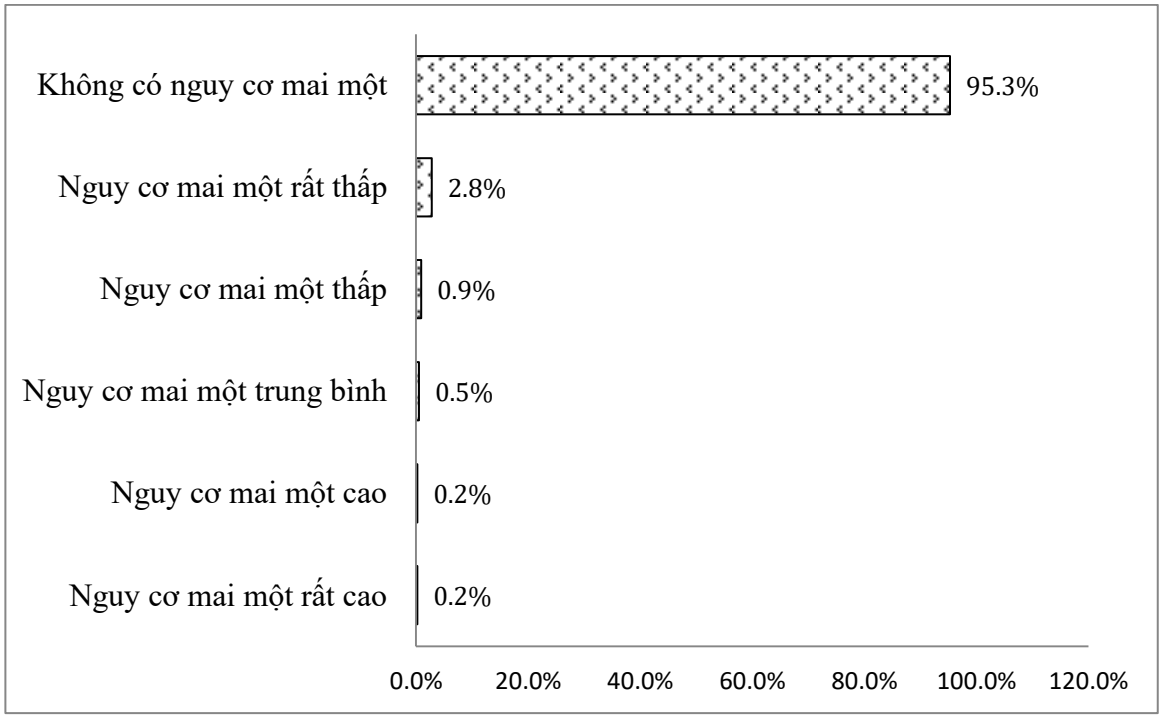

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả kiểm kê cho thấy, có đến 95,3% người dân khẳng định lễ hội không thể bị mai một, Nguy cơ mai một rất thấp chỉ chiếm tỷ lệ 2,8% câu trả lời, Nguy cơ mai một thấp chỉ chiếm 0,9%, Nguy cơ mai một trung bình chỉ chiếm 0,5%, Nguy cơ mai một rất cao chỉ chiếm 0,2% câu trả lời và Nguy cơ mai một cao chỉ chiếm 0,2% câu trả lời. Riêng đối với 4,7% người dân cho rằng lễ hội có nguy cơ mai một (ở nhiều cấp độ khác nhau) thì nguyên nhân dẫn đến có thể do: Thiếu người thực hành; Môi trường sống và điều kiện sản xuất thay

đổi; Thiếu người có khả năng tổ chức và hướng dẫn, truyền dạy; Thiếu địa điểm tổ chức; Do nhận thức chưa đúng nên lễ hội không có điều kiện phát triển.

Kết quả kiểm kê về nguyên nhân dẫn đến nguy cơ mai một của lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam cũng được chúng tôi thể hiện thông qua biểu đồ sau:

Bảng biểu 27: Nguyên nhân dẫn đến nguy cơ mai một

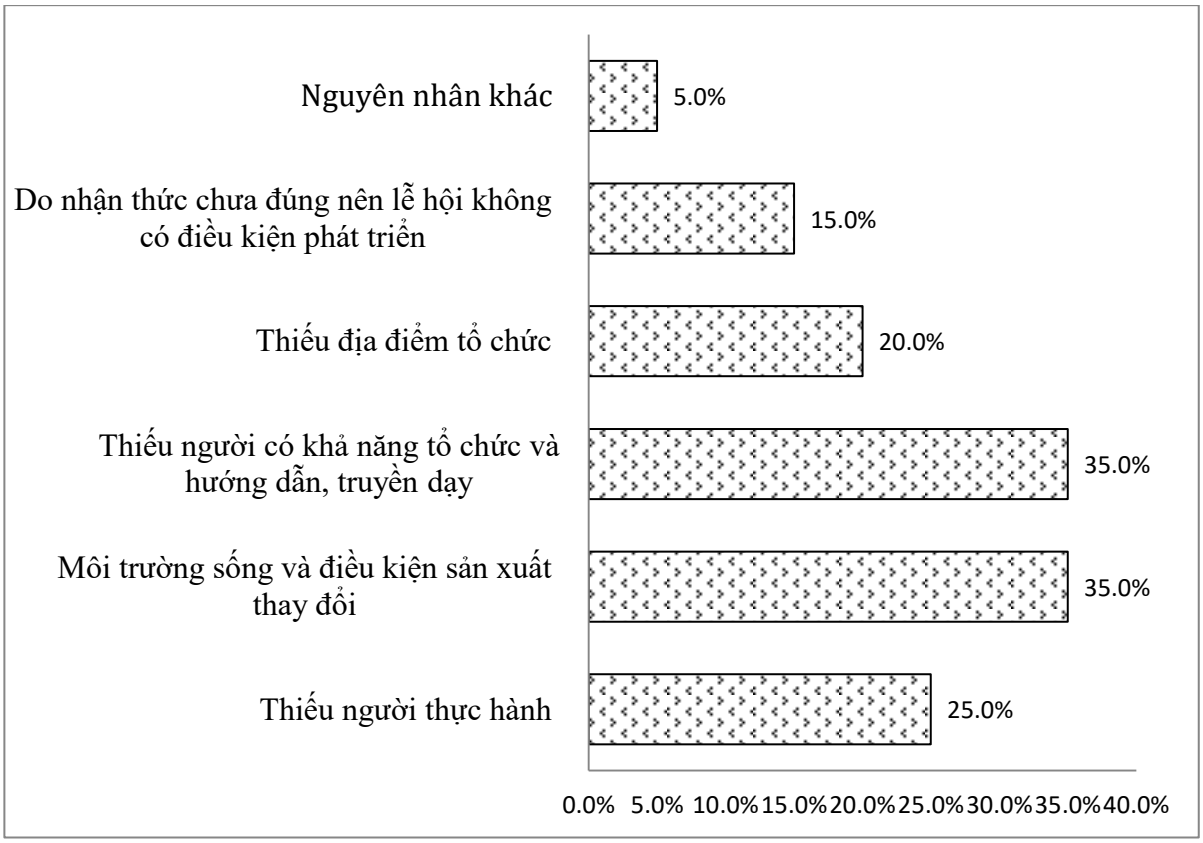

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả thể hiện trong biểu đồ trên, có thể thấy những nguyên nhân dẫn đến nguy cơ mai một lễ hội như sau: Môi trường sống và điều kiện sản xuất thay đổi cùng với việc Thiếu người có khả năng tổ chức và hướng dẫn, truyền dạy chiếm tỷ lệ cao nhất, cùng đạt 35% câu trả lời. Nguyên nhân tiếp theo có tỷ lệ thấp hơn là do Thiếu người thực hành chiếm 25%, Thiếu địa điểm tổ chức chiếm 20%, Do nhận thức chưa đúng nên lễ hội không có điều kiện phát triển chiếm 15% câu trả lời. Các nguyên nhân khác chỉ chiếm tỷ lệ 5% câu trả lời.

Như vậy, nguyên nhân hàng đầu có thể dẫn đến sự mai một Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam chính là trong điều kiện môi trường sống và sản xuất có

những thay đổi đã tác động tới việc tổ chức lễ hội, kèm theo đó là những thiếu thốn về đội ngũ những người có kinh nghiệm, có hiểu biết sâu sắc về lễ hội để có khả năng truyền dạy, hướng dẫn cho thế hệ sau những kỹ năng tổ chức lễ hội đảm bảo được việc bảo tồn các giá trị văn hóa, tâm linh của lễ hội. Bên cạnh đó, việc các thế hệ sau có khả khả năng tổ chức duy trì các hoạt động của lễ hội, thiếu tâm huyết trong việc bảo tồn và duy trì lễ hội cũng là một nguyên nhân tác động đến sự mai một của lễ hội.

Hiện nay, trong điều kiện kinh tế - xã hội ngày càng phát triển kéo theo hệ lụy thiếu không gian, địa điểm để tổ chức lễ hội, mở rộng quy mô của lễ hội. Những nhận thức của người dân trong thời gian diễn ra lễ hội như tình trạng chèo kéo khách du lịch, chặt chém các dịch vụ du lịch gây khó chịu, thiệt hại cho du khách, hay vẫn tồn tại một vài hiện tượng mê tín dị đoan,... cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng chung của lễ hội nói riêng và ảnh hưởng đến hình ảnh của thành phố Châu Đốc, môi trường du lịch cũng như việc kêu gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh An Giang nói chung.

Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam hằng năm thu hút rất đông khách thập phương đến tham gia, họ vừa được tham dự các nghi thức dân gian phong phú để xin cầu tài cầu lộc, vừa được tham gia các hoạt động vui chơi giải trí và còn có cơ hội để du ngoạn, chiêm ngưỡng cảnh quan, các di tích danh lam thắng cảnh của tỉnh An Giang. Với hàng triệu lượt du khách tham gia, lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam đã góp phần tạo ra giá trị du lịch rất lớn, góp thúc đẩy kinh tế địa phương cũng như hoạt động du lịch ngày càng phát triển.

Nhờ vào việc tổ chức và duy trì các nghi thức lễ hội truyền thống, các hoạt động trong lễ hội đặc sắc, phong phú và xây dựng môi trường lễ hội văn hóa, an toàn, văn minh đảm bảo an ninh trật tự, vui tươi, lành mạnh, tuân thủ pháp luật nên Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam được đánh giá không có nguy cơ mai một. Đây được xem là một tín hiệu đáng mừng và là một cơ sở để xây dựng hồ sơ đệ trình UNESCO ghi danh tại Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Kết quả đánh giá của người dân cũng khẳng định được sức sống và giá trị tâm linh, tín ngưỡng của lễ hội miếu Bà chúa xứ núi Sam trong cộng đồng. Kết quả này cũng phù hợp với các trả lời cho câu hỏi tiếp theo mà chúng tôi đặt ra: *Nếu lễ hội này vì một lý do gì đó mà không còn được tổ chức nữa hay bị mai một đi thì ông/bà nghĩ sao* - nhằm tìm hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của lễ hội đối với cộng đồng. Kết quả này được thể hiện đầy đủ thông qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 28: Ý nghĩa, tầm quan trọng của lễ hội đối với cộng đồng

		Tần số	Tỉ lệ phần trăm
Nếu lễ hội này vì một lý do gì đó mà không còn được tổ chức nữa hay bị mai một đi thì ông/bà nghĩ sao	Không biết	33	7.7
	Lễ hội không thể mai một hay lãng quên vì đặc biệt về mặt tâm linh: Cầu cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an, thế giới thái bình, nhân dân ở địa phương tiêu trừ bệnh tật, cuộc sống no đủ	18	4.2
	Lễ hội không thể mai một vì đây là chỗ dựa tinh thần vững chắc của người dân. Nếu bị mai một thì sẽ ảnh hưởng đến Việt tế địa phương và tinh thần của người dân tại đây và khách thập phương, con cháu sau này không còn biết đến lễ hội truyền thống tốt đẹp này nữa	117	27.5
	Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam là Lễ hội cấp Quốc gia, mang ý nghĩa tâm linh, được mọi người tin tưởng. Đây là Lễ hội truyền thống của địa phương, nó có ý nghĩa rất quan trọng đối với đời sống tâm linh của khách hành hương trong và ngoài tỉnh cũng như cộng đồng dân cư	39	9.2

	Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam là một hiện tượng sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú, có vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa cộng đồng, không chỉ đối với người Việt, Hoa, Chăm, Khmer ở Nam Bộ ma còn ảnh hưởng tích cực đến đời sống tinh thần của một bộ phận cư dân từ khắp mọi miền đất nước, đây là lễ hội ở phía Nam thu hút khách thập phương. Hàng năm có khoảng 4 triệu lượt khách đến tham quan và dự lễ hội. Lễ hội là nét đẹp văn hóa tâm linh đặc trưng của Châu Đốc hiện nay	1	0.2
	Lễ hội vía bà chúa xứ núi Sam nhằm cầu mong Bà ban phước lành, quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa	44	10.3
	Lễ Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam phải được giữ gìn vì lễ hội là truyền thông tín ngưỡng tâm linh để cho nhân dân đến viếng và cầu an	34	8.0
	Nếu lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam không còn được tổ chức nữa hay bị mai một thì người dân sẽ dần dần không biết về truyền thuyết của Bà Chúa Xứ và sẽ không biết trọn vẹn về lịch sử của phường Núi Sam. Chúng ta cần xây dựng và phát triển ngày càng giàu đẹp và phồn vinh để lưu lại cho thế hệ sau này	47	11.0
	Nhân dân phường Núi Sam luôn quan tâm và duy trì lễ hội này không để lễ hội này bị mai một	93	21.8
	Tổng cộng	426	100.0

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả khảo sát được tổng hợp lại trong bảng biểu trên ta thấy: có 27,5% người dân khẳng định lễ hội không thể mai một vì "*đây là chỗ dựa tinh thần vững chắc của người dân*" và 21.8% người dân cho biết: "*Nhân dân phường Núi Sam luôn quan tâm và duy trì lễ hội này không để lễ hội này bị mai một*". Các trường hợp còn lại đều khẳng định lễ hội Vía Bà Chúa xứ núi Sam sẽ ban phước lành, quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa cho người dân; lễ hội là sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú, có ý nghĩa và vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa cộng đồng, không chỉ đối với người Việt, Hoa, Chăm, Khmer ở Nam Bộ mà còn ảnh hưởng tích cực đến đời sống tinh thần của cư dân từ khắp mọi miền đất nước đến hành hương. Chỉ có 7.7% người dân tham gia khảo sát không có ý kiến về vấn đề này với giải thích *"chưa bao giờ nghĩ đến việc lễ hội vía Bà không tổ chức nên không thể trả lời"*.

Thông qua các câu trả lời của người dân về thông tin lễ hội, đánh giá mức độ nguy cơ mai một của Lễ hội đã cho thấy vai trò quan trọng của lễ hội không chỉ về mặt tâm linh, các giá trị văn hóa tốt đẹp mà còn đóng góp đáng kể vào kinh tế địa phương thông qua các hoạt động dịch vụ liên quan. Lễ hội miếu bà chúa xứ núi Sam là một lễ hội không những thu hút khách trong tỉnh mà còn thu hút du khách đến từ các tỉnh trong toàn quốc đặc biệt là khu vực Tây Nam Bộ điều này thể hiện ở con số 95,3% người dân khẳng định lễ hội không thể bị mai một hay mất đi. Tuy nhiên, để lễ hội tiếp tục được gìn giữ và duy trì các giá trị văn hóa tốt đẹp nhưng vẫn phù hợp với bối cảnh hiện tại thì vai trò của chính quyền địa phương rất quan trọng. Ý kiến của người dân về vai trò và các hoạt động của chính quyền địa phương trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị lễ hội trong thời gian qua được thể hiện qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 29: Trong thời gian qua, ở địa phương đã có những cách thức gì để khôi phục, gìn giữ và duy trì lễ hội

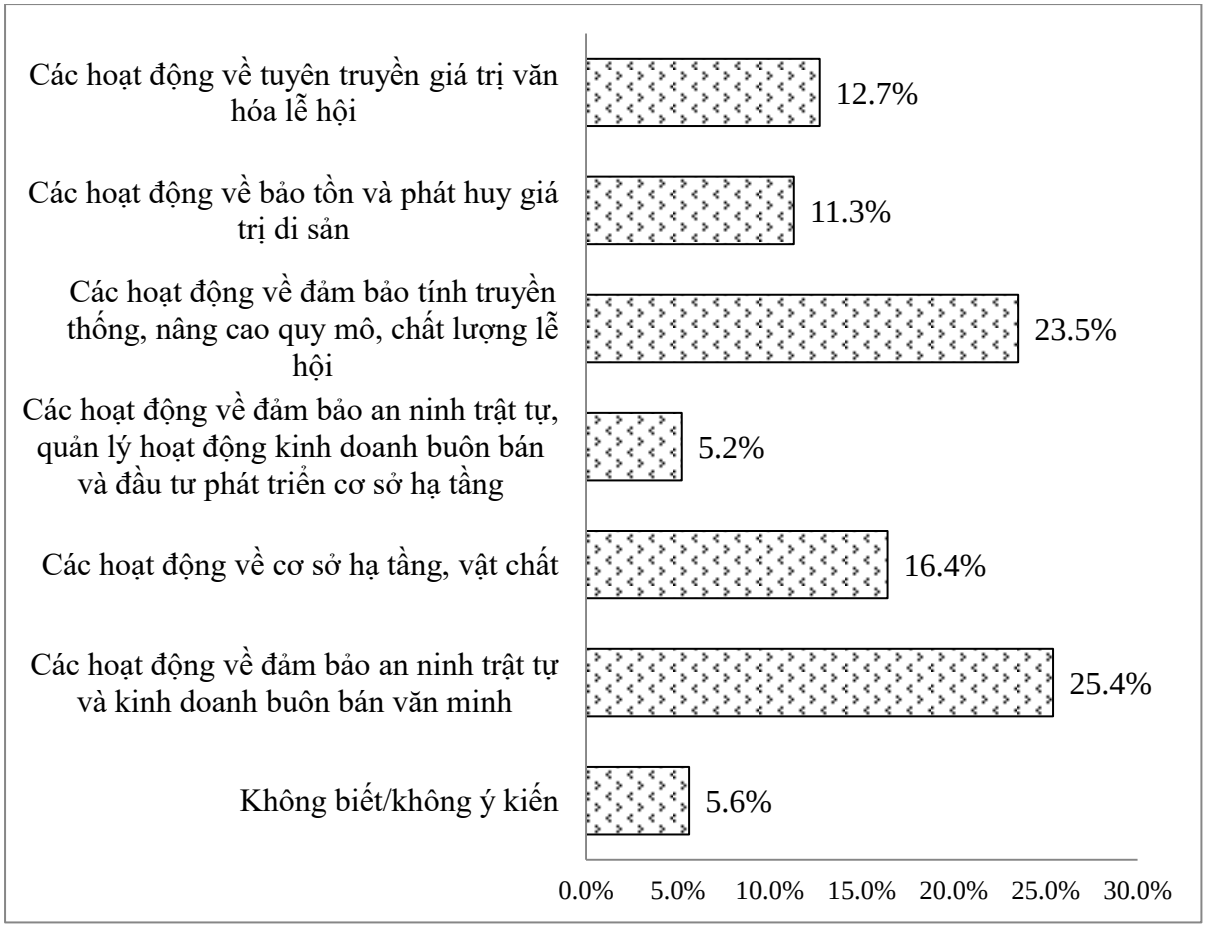

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ bảng biểu trên có thể thấy rằng, theo người dân các hoạt động của chính quyền địa phương tập trung nhiều đến việc đảm bảo an ninh trật tự và Việt doanh buôn bán với 108/426 người đề cập đến chiếm 25,4%. Thực tế điền dã quan sát tham dự của chúng tôi tại khu vực miếu Bà chúa xứ việc kinh doanh buôn bán sôi nổi, tấp nập, đa dạng về sản phẩm: ngoài các sản phẩm dùng để làm lễ vật cúng như trái cây, nhang đèn thì một số đặc sản địa phương cũng được bày bán như mắm Châu Đốc, các sản phẩm làm từ thốt nốt,… Tuy chính quyền địa phương có quản lý nhưng tình trạng chèo kéo tranh giành khách, bán giá cao vẫn còn xảy ra tại Miếu Bà chúa Xứ nhất là vào dịp lễ diễn ra và đầu năm mới khi đông đảo du khách đến Miếu Bà. Kế đến có 100 ý kiến/426 người dân tham gia khảo sát tương đương với 23,5% là các hoạt động của địa phương về về đảm bảo tính truyền thống, nâng cao quy mô, chất lượng lễ hội – điều này

thể hiện thông qua việc tổ chức lễ hội quy mô hơn, chuyên nghiệp, bài bản hơn đồng thời bên cạnh chú trọng đảm bảo tính thiêng của phần lễ thì sự vui tươi, đa dạng của các hoạt động trong phần hội cũng được đầu tư để thu hút du khách. Để thuận tiện cho người dân đến tham gia lễ hội, cơ sở hạ tầng, vật chất đó cũng được chính quyền địa phương các cấp chú trọng đến như việc đầu tư hệ thống đường giao thông, quy định các khu vực buôn bán, tôn tạo không gian, cảnh quan khu vực xung quanh Miếu Bà.

Như vậy có thể thấy rằng chính quyền địa phương các cấp tại tỉnh An Giang đã có rất nhiều biện pháp tích cực nhằm khôi phục, giữ gìn và duy trì lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam; trong đó phải kể đến:

Về giữ gìn an ninh trật tự trong khuôn khổ lễ hội, tỉnh An Giang đã có các biện pháp tăng cường cường lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc các hành vi lấn chiếm lòng lề đường, các hoạt động buôn bán không đúng pháp luật và các hoạt động, mê tín dị đoan diễn ra trong lễ hội.

Công tác quản lý, duy tu, bảo quản các di tích lịch sử - văn hóa được thực hiện đồng bộ, đúng quy định. Sữa chữa, nâng cấp hệ thống giao thông cũng như cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu đi lại, tham quan của du khách.

Trong khuôn khổ diễn ra lễ hội, việc xây dựng nội dung các hoạt động trong lễ hội cũng ngày càng được chú trọng và nội dung ngày càng phong phú, đặc sắc hơn. Đồng thời, đẩy mạnh việc giáo dục truyền thống, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thu hút đông đảo du khách trong, ngoài nước đến tham quan, tạo điều kiện phát triển Việt tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn. Từ đó góp phần rất lớn vào việc khôi phục, gìn giữ và duy trì lễ hội vía bà chúa xứ tại địa phương.

Ý kiến của cộng đồng về các giải pháp để bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội cũng được nhóm khảo sát ghi nhận và thể hiện thông qua bảng biểu sau:

Bảng biểu 30 : Những giải pháp để lễ hội tốt hơn theo ý kiến người dân ở cộng đồng

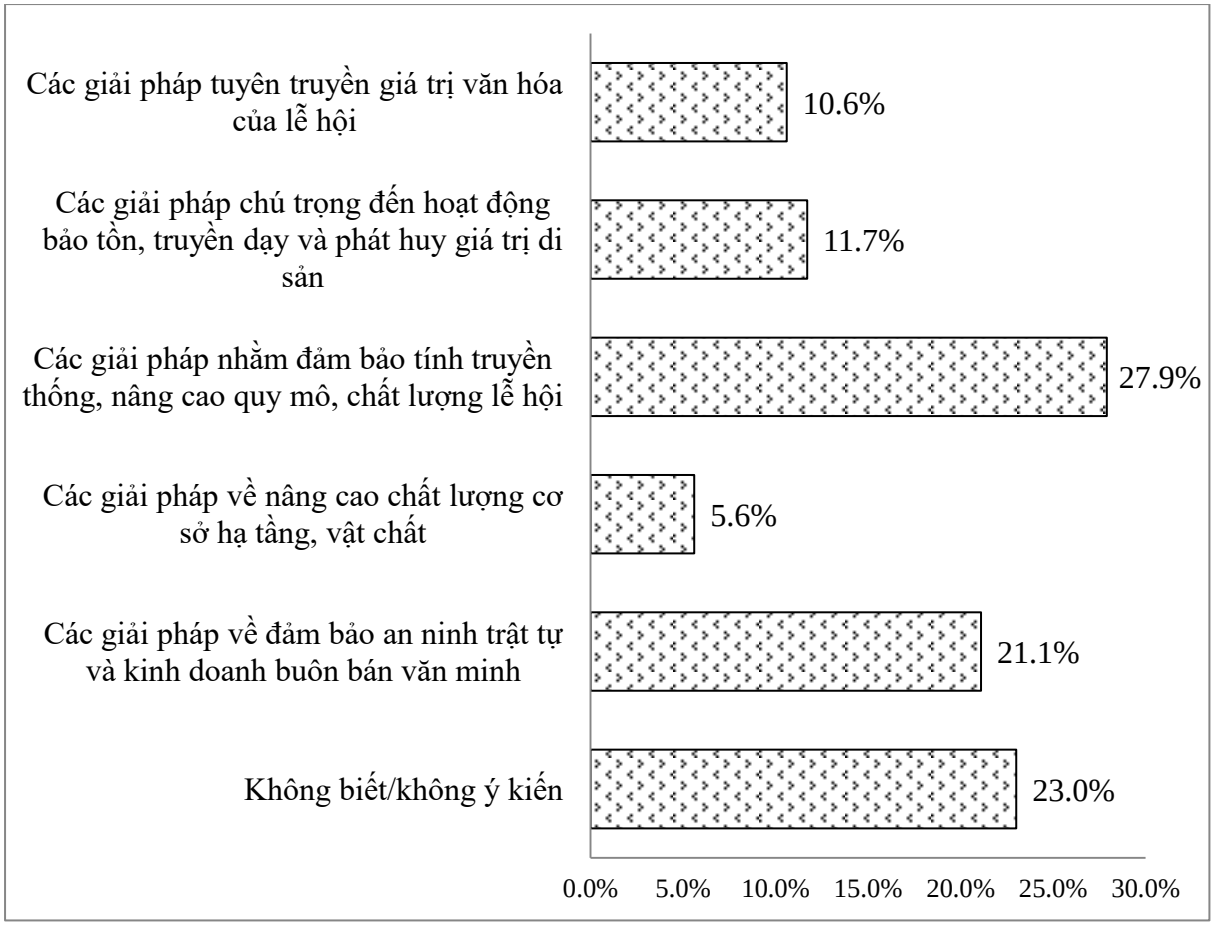

(Kết quả kiểm kê di sản văn hóa PVT Lễ hội vía bà chúa xứ Núi Sam, An Giang, 6/2021)

Từ kết quả thể hiện trong bảng biểu trên ta thấy: Trong số 426 người dân tham gia khảo sát, có đến 119 người tương đương 27.9% cho rằng cần chú ý đến các giải pháp liên quan quan đến đảm bảo tính truyền thống, nâng cao chất lượng và quy mô của lễ hội để thu hút du khách. Kế đến vẫn là các giải pháp về đảm bảo an ninh trật tự và Việt doanh buôn bán văn minh. Đáng chú ý là "Các giải pháp chú trọng đến hoạt động bảo tồn, truyền dạy và phát huy giá trị di sản" chưa được người dân chú ý đề cập để duy trì lễ hội tốt hơn – chỉ có 11,7% ý kiến đề xuất giải pháp này. Theo quan điểm cá nhân đây là giải pháp mang tính chất chiều sâu, cốt lõi để lễ hội được tồn tại trong bối cảnh thế hệ trẻ rời quê hương đi làm việc tại các công ty, xí nghiệp ngoại tỉnh nên dẫn đến số lượng ngày càng ít dần người trẻ tham gia học và thực hành các nghi thức và nghi lễ trong lễ hội Vía bà chúa Xứ núi Sam.

Như vậy, để bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam, trước mắt, địa phương tiếp tục thực hiện các phần việc, lộ trình, quy trình, thủ tục, các tiêu chí theo quy định, nghiên cứu và làm rõ giá trị của Di sản văn hóa phi vật thể Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam phù hợp với các tiêu chí Công ước UNESCO 2003 để trở thành Di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại. Theo đó, cần tăng cường công tác tu bổ, tôn tạo di tích miếu Bà Chúa Xứ núi Sam, bảo vệ và phát huy giá trị tinh thần của Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam. Việc giữ nguyên các giá trị văn hóa, tinh thần của lễ hội, chú trọng đến văn hóa độc đáo, đậm đà bản sắc dân tộc là rất quan trọng và cần thiết, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, phải khẳng định, lễ hội là tài sản tinh thần vô giá của các cộng đồng dân tộc tại địa phương, du khách trong và ngoài nước. Từ đó, tiếp tục quảng bá các di tích, thắng cảnh, thế mạnh tiềm năng về dịch vụ, du lịch và thương mại.

Về các hoạt động nghệ thuật trong quá trình diễn ra lễ hội; trước hết cần có nội dung phù hợp, có tính giáo dục cao trong cộng đồng và xã hội, không gây lãng phí nhưng vẫn đảm bảo tuyên truyền các giá trị lịch sử, văn hóa gắn liền với Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam và các di tích văn hóa, lịch sử lân cận.

Đối với các giải pháp về đảm bảo an ninh trật tự và kinh doanh buôn bán văn minh, người dân mong muốn các lực lượng chức năng cần bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, phân luồng giao thông thông suốt trong thời gian cao điểm diễn ra lễ hội để tránh tình trạng tắc nghẽn giao thông. Đồng thời, các cơ quan chức năng có thể tổ chức nhiều đoàn kiểm tra, giám sát việc niêm yết giá, chất lượng các dịch vụ phục vụ du lịch (cơ sở lưu trú, nhà hàng, quán ăn…) trên địa bàn thành phố để tránh tình trạng người dân cũng như khách du lịch cả nước có thể được mua đúng hàng hóa chất lượng và giá cả hợp lý; xử lý kịp thời các loại tệ nạn xã hội, trộm cắp, gây rối trật tự công cộng, bói toán, mê tín dị đoan,… nhằm bảo vệ an toàn khu vực tổ chức các hoạt động lễ hội.

KẾT LUẬN

Lễ hội vía Bà chúa Xứ núi Sam là một hiện tượng sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú, có vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa cộng đồng, không chỉ đối với người Việt, Hoa, Chăm, hay Khmer ở Nam Bộ, mà còn ảnh hưởng, tác động tích cực đến đời sống tinh thần của một bộ phận cư dân từ khắp mọi miền đất nước và cả một bộ phận người Việt đang sinh sống tại nước ngoài. Thực tế cho thấy, trong số hàng trăm lễ hội của khu vực Nam Bộ nói riêng và miền Nam Việt Nam nói chung, Lễ hội Vía Bà chúa Xứ núi Sam ở thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang là lễ hội thu hút đông đảo nhất khách thập phương đến tham quan, hành hương.

Lễ hội vía Bà chúa Xứ núi Sam có giá trị về nhiều mặt trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân An Giang. lễ hội Bà chúa Xứ núi Sam đã chứng tỏ vai trò quan trọng của lễ hội này đối với nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh của cộng đồng người dân An Giang nói riêng và cộng đồng người dân Nam Bộ nói chung. Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam được tổ chức phần hội diễn ra rất sôi nổi và đan xen với những nghi lễ truyền thống đặc sắc. Ngoài tham dự lễ hội dân gian phong phú, tham gia các chương trình biểu diễn nghệ thuật mang đậm nét văn hóa của 4 dân tộc Việt – Chăm – Hoa – Khmer, du khách đến với Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam còn để cầu tài cầu lộc, sức khỏe cho người thân và gia đình. Như vậy, lễ hội không chỉ là chỗ dựa tinh thần và có ý nghĩa về tâm linh vô cùng quan trọng không chỉ đối với cộng đồng địa phương mà còn với cả du khách đến đây. Chính vì vậy, việc duy trì và bảo vệ những giá trị văn hóa và tâm linh của lễ hội có ý nghĩa vô cùng to lớn không chỉ về mặt văn hóa mà còn đối với cả sự phát triển về kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang hiện nay.

UBNDTP. CHÂU ĐỐC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA TP. HCM